

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHO ĐƠN ĐẶT HÀNG CỦA LEAR VIỆT NAM

Phiên bản ngày 01/05/2019

1. Lập hợp đồng; đề nghị; chấp nhận; điều khoản độc quyền.

A. Mỗi đơn đặt hàng, cùng với bản các Điều Khoản và Điều Kiện này ("**Đơn Đặt Hàng**"), là một đề nghị của Công Ty TNHH Lear (Việt Nam) hoặc của công ty liên kết hoặc công ty con phù hợp của Công Ty TNHH Lear (Việt Nam) ("**Bên Mua**") gửi đến bên là bên được gửi Đơn Đặt Hàng và các công ty liên kết và công ty con phù hợp của bên đó ("**Bên Bán**") để đề nghị bên đó tham gia thỏa thuận theo nội dung được mô tả trong Đơn Đặt Hàng, và Đơn Đặt Hàng là văn bản đầy đủ và duy nhất về đề nghị và thỏa thuận đó. Một Đơn Đặt Hàng không cấu thành việc Bên Mua chấp thuận bất kỳ đề nghị hoặc đề xuất nào của Bên Bán, dù là trong bản chào giá, xác nhận, hóa đơn hoặc văn bản khác của Bên Bán. Trong trường hợp bất kỳ bản chào giá hoặc đề xuất nào của Bên Bán được xem là một đề nghị, đề nghị đó sẽ cụ thể bị bỏ qua và được thay thế hoàn toàn bằng đề nghị được đưa ra trong Đơn Đặt Hàng.

B. Hợp đồng sẽ được lập khi Bên Bán chấp thuận đề nghị của Bên Mua. Mỗi Đơn Đặt Hàng sẽ được xem là được Bên Bán chấp thuận theo các điều khoản và điều kiện trong Đơn Đặt Hàng đó qua việc Bên Bán giao hàng hóa, thực hiện các dịch vụ, tiến hành công việc đối với hàng hóa, xác nhận bằng văn bản, hoặc bất kỳ hành vi nào khác của Bên Bán thừa nhận sự tồn tại của một hợp đồng liên quan đến nội dung chủ yếu trong Bản các Điều Khoản và Điều Kiện này.

C. Việc chấp nhận chỉ giới hạn cụ thể ở Bản các Điều Khoản và Điều Kiện này và các điều khoản và điều kiện khác được nêu rõ trong Đơn Đặt Hàng. Không có việc nào được cho là chấp nhận một Đơn Đặt Hàng theo các điều khoản và điều kiện sửa đổi, thay thế, bổ sung hoặc thay đổi cách khác Bản các Điều Khoản và Điều Kiện này sẽ có hiệu lực đối với Bên Mua, và các điều khoản và điều kiện đó sẽ được xem là bị bỏ qua và được thay thế bằng Bản các Điều Khoản và Điều Kiện này, trừ khi các điều khoản hoặc điều kiện do Bên Bán đề xuất được chấp nhận bằng một văn bản được ký thực tế ("**Văn Bản Được Ký**") bởi Phó Tổng Giám đốc phụ trách Mua Hàng của Bên Mua, cho dù Bên Mua đã chấp nhận hoặc thanh toán cho bất kỳ lô hàng hóa nào, hoặc đã có hành động tương tự.

D. Trong trường hợp có xung đột giữa Đơn Đặt Hàng và bất kỳ thỏa thuận hoặc văn bản nào được trao đổi giữa Bên Mua và Bên Bán trước hoặc cùng thời điểm với Đơn Đặt Hàng này, Đơn Đặt Hàng này sẽ được ưu tiên áp dụng.

E. Lear Corporation vào từng thời điểm có thể thực hiện việc mua hàng cho các công ty liên kết và các công ty con của mình và phát hành Đơn Đặt Hàng mang biểu trưng của Lear Corporation tuy nêu tên một Bên Mua khác. Bên Bán xác nhận và đồng ý rằng một Đơn Đặt Hàng như thế sẽ không tạo thành, hoặc được diễn giải là, Đơn Đặt Hàng của Lear Corporation, hoặc là bảo đảm của Lear Corporation cho bất kỳ nghĩa vụ hoặc trách nhiệm nào của Bên Mua được nêu tên trong Đơn Đặt Hàng.

2. Việc áp dụng các Điều Khoản và Điều Kiện.

A. Bản các Điều Khoản và Điều Kiện này, được sửa đổi vào từng thời điểm ("**Bản các Điều Khoản và Điều Kiện**"), sẽ được áp dụng cho việc Bên Mua mua tất cả các loại hàng hóa và/hoặc dịch vụ, tùy trường hợp, từ Bên Bán, như được mô tả trong mỗi Đơn Đặt Hàng (gọi chung là "**Hàng Hóa**") hoặc trong bất kỳ văn bản nào được nêu rõ trong Đơn Đặt Hàng đó và mô tả Hàng Hóa đó. Thuật ngữ "**Hàng Hóa**" trong Bản các Điều Khoản và Điều Kiện này bao gồm nhưng không giới hạn ở nguyên vật liệu, bộ phận, bộ phận lắp ráp trung gian, dụng cụ, khuôn, thiết bị và sản phẩm cuối cùng và tất cả các dịch vụ, dù có được thực hiện liên quan đến bất kỳ hàng hóa nào nói trên hay không. Một số các Điều Khoản và Điều Kiện chỉ được áp dụng cho các loại Hàng Hóa cụ thể, tuy nhiên chỉ khi được nêu rõ là được áp dụng giới hạn cho các loại Hàng Hóa đó.

B. Bản các Điều Khoản và Điều Kiện này được áp dụng cho tất cả các Bên Bán theo Đơn Đặt Hàng, bao gồm nhưng không giới hạn ở bất kỳ Bên Bán nào là một Bên Cung Cấp Được Chỉ Định. "**Bên Cung Cấp Được Chỉ Định**" là bất kỳ Bên Bán nào mà Bên Mua được yêu cầu hoặc được kiến nghị mua Hàng Hóa của bên đó theo chỉ thị hoặc theo gợi ý của khách hàng của Bên Mua và/hoặc, nếu khác, khách hàng Nhà Sản Xuất Thiết Bị Gốc ("**OEM**") cuối cùng (gọi chung là "**Khách Hàng**") (kể cả theo cách sắp đặt nhiều nguồn cùng cung ứng một Hàng Hóa), hoặc khi mà do mô tả, quy cách kỹ thuật của sản phẩm hoặc hạn chế khác của một Khách Hàng, lựa chọn của Bên Mua bị giới hạn ở Bên Bán đó đối với Hàng Hóa cần thiết. Mỗi Bên Bán là Bên Cung Cấp Được Chỉ Định sẽ xác nhận việc áp dụng Bản các Điều Khoản và Điều Kiện này và đồng ý bị ràng buộc bởi Bản các Điều Khoản và Điều Kiện này, bao gồm nhưng không giới hạn ở các yêu cầu về Nhà Cung Cấp Hạng Thế Giới tại Điều 6 và các điều khoản thanh toán tại Điều 33.

C. Mỗi Đơn Đặt Hàng và bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng được Bên Mua phát hành cho Bên Bán sau ngày 01 tháng 5 năm 2019 đều tích hợp Bản các Điều Khoản và Điều Kiện này, vốn sẽ được áp dụng cho toàn bộ mỗi Đơn Đặt Hàng nói trên, kể cả Đơn Đặt Hàng được sửa đổi. Ngoài ra, Sổ Tay về Yêu Cầu Đối Với Bên Cung Cấp của Lear Corporation, Định Nghĩa và Hướng Dẫn về Dụng Cụ, Hướng Dẫn Kiểm Tra Dụng Cụ, các yêu cầu về đóng gói và vận chuyển, cùng với các sổ tay, hướng dẫn và yêu cầu khác vào từng thời điểm được đăng tải trong mục "**Web Guides**" [Hướng Dẫn Sử Dụng Web] qua các liên kết được cung cấp trên trang thông tin điện tử của Lear Corporation <http://www.lear.com> trong mục *Supplier Information* [Thông Tin về Bên Cung Cấp] (gọi chung là "**Hướng Dẫn Sử Dụng Web**") được tích hợp qua dẫn chiếu. Trong trường hợp có xung đột giữa bất kỳ Hướng Dẫn Sử Dụng Web nào và Bản các Điều Khoản và Điều Kiện này, Bản các Điều Khoản và Điều Kiện này sẽ được ưu tiên áp dụng. Bên Mua vào bất kỳ thời điểm nào có thể sửa đổi bất kỳ Hướng Dẫn Sử Dụng Web nào hoặc thêm các Hướng Dẫn Sử Dụng Web bổ sung bằng cách đăng thông báo về Hướng Dẫn Sử Dụng Web được sửa đổi hoặc mới đó qua các liên kết được cung cấp trên trang thông tin điện tử của Lear Corporation <http://www.lear.com> trong mục Thông Tin về Bên Cung Cấp ít nhất mười (10) ngày trước ngày bất kỳ Hướng Dẫn Sử Dụng Web được sửa đổi hoặc mới nào có hiệu lực thi hành. Bên Bán sẽ định kỳ xem trang thông tin điện tử của Lear Corporation và Hướng Dẫn Sử Dụng Web. Việc Bên Bán tiếp tục thực hiện theo Đơn Đặt Hàng mà không có văn bản thông báo cho Bên Mua theo Điều 43 nêu chi tiết việc Bên Bán phản đối bất kỳ Hướng

Dẫn Sử Dụng Web được sửa đổi hoặc mới nào trước ngày hiệu lực của Hướng Dẫn Sử Dụng Web được sửa đổi hoặc mới đó sẽ phải thực hiện theo đúng, và cấu thành việc Bên Bán chấp nhận, Hướng Dẫn Sử Dụng Web được sửa đổi hoặc mới đó.

D. Các Điều Khoản và Điều Kiện và Hướng Dẫn Sử Dụng Web áp dụng cho mỗi Đơn Đặt Hàng là các Điều Khoản và Điều Kiện có hiệu lực vào Ngày Phát Hành nêu trên Đơn Đặt Hàng hoặc trên bất kỳ bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng nào được áp dụng cho Đơn Đặt Hàng đó, tùy văn bản nào được phát hành sau.

E. Mọi ngoại lệ đối với, hoặc việc áp dụng không đúng theo, hoặc việc từ bỏ Bản các Điều Khoản và Điều Kiện này sẽ không có hiệu lực, hoặc không ràng buộc Bên Mua, trừ khi được nêu rõ trong một Đơn Đặt Hàng hoặc trong bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng hoặc được lập thành Văn Bản Được Ký bởi Phó Tổng Giám đốc phụ trách Mua Hàng của Bên Mua.

3. Các văn bản được sử dụng trong việc Mua Hàng

Các văn bản dưới đây có thể được Bên Mua sử dụng như một phần thuộc quy trình khai thác nguồn cung ứng và mua hàng của Bên Mua. Trừ khi (i) được nêu rõ khác đi trong một trong các văn bản được đánh số từ A đến I dưới đây đã được Phó Tổng Giám đốc phụ trách Mua Hàng của Bên Mua ký hoặc (ii) được nêu rõ khác đi trong Đơn Đặt Hàng, Đơn Đặt Hàng sẽ thay thế toàn bộ nội dung của tất cả các văn bản dưới đây.

A. Thỏa Thuận Dài Hạn ("**LTA**"). Đây là thỏa thuận liên quan đến giảm giá, vốn cũng được sử dụng trong một số trường hợp như văn bản thể hiện khả năng chào giá cho một số hoạt động kinh doanh nhất định. Các LTA có hiệu lực trước ngày 01 tháng 5 năm 2019 và được nhân sự Mua Hàng có thẩm quyền ký sẽ tiếp tục có hiệu lực bất kể Điểm 3(i) trên.

B. Thỏa Thuận Cung Cấp Cho Lear ("**LSA**"). Đây là thỏa thuận nêu các quy định về mối quan hệ giữa Bên Bán và Bên Mua bao gồm cả việc thay đổi giá và, trong một số trường hợp, cũng được sử dụng như văn bản thể hiện khả năng chào giá cho một số hoạt động kinh doanh nhất định. Các LSA có hiệu lực trước ngày 01 tháng 5 năm 2019 và được nhân sự Mua Hàng có thẩm quyền ký sẽ tiếp tục có hiệu lực bất kể Điểm 3(i) trên.

C. Thỏa Thuận Cùng Phát Triển ("**JDA**"). Đây là thỏa thuận giữa Bên Mua và một bên khác để cùng phát triển một sản phẩm hoặc một công nghệ cụ thể. Các JDA có hiệu lực trước ngày 01 tháng 5 năm 2019 và được nhân sự Mua Hàng có thẩm quyền ký sẽ tiếp tục có hiệu lực bất kể Điểm 3(i) trên.

D. Dự Định Thu ("**LOI**"). Đây là thỏa thuận theo đó Bên Mua đồng ý chịu trách nhiệm về một số chi phí nhất định liên quan đến việc một bên thứ ba mua lại các mặt hàng có thời gian chờ giao hàng lâu, thường là các dụng cụ hoặc thiết bị. Thỏa thuận này chỉ có hiệu lực ràng buộc Bên Mua khi (i) được nêu rõ là có hiệu lực ràng buộc, và (ii) nêu một mức trách nhiệm tối đa và một thời hạn nhất định.

E. Thỏa Thuận Khai Thác Nguồn Cung Ứng và Đặt Mục Tiêu Sớm ("**ESTA**"). Đây là thỏa thuận – trong đó Bên Mua không có cam kết yêu cầu Bên Bán cung ứng – trao cho một bên

cung cấp tiềm năng cơ hội phát triển công nghệ và các quy trình thiết yếu có thể cần thiết cho việc sản xuất Hàng Hóa cho Bên Mua. Bên Mua sở hữu mọi nội dung phát triển liên quan theo một ESTA, hoặc có quyền mua lại các nội dung phát triển đó theo chi phí chênh lệch tăng đã được xác minh.

F. Thỏa Thuận Mục Tiêu Kỹ Thuật của Bên Cung Cấp (“**SETA**”). Đây là thỏa thuận giữa Bên Mua và Bên Bán liên quan đến kỹ thuật thuộc sở hữu của Bên Bán, trong một số trường hợp, được sử dụng để bổ sung các điều khoản liên quan của Đơn Đặt Hàng.

G. Thỏa Thuận về Dụng Cụ Thuộc Sở Hữu của Bên Cung Cấp (“**SOTA**”). Đây là thỏa thuận giữa Bên Mua và Bên Bán liên quan đến dụng cụ thuộc sở hữu của Bên Bán, trong một số trường hợp, được sử dụng để bổ sung các điều khoản liên quan của Đơn Đặt Hàng.

H. Yêu Cầu Chào Giá (“**RFQ**”). Đây là bước chuẩn bị cho việc Bên Mua có thể đưa ra đề nghị với Bên Bán như được nêu trong một Đơn Đặt Hàng. RFQ có thể bao gồm Khối Lượng và Thời Hạn Dự Kiến (xin xem Điều 5) và quy cách kỹ thuật của Hàng Hóa được yêu cầu chào giá.

I. Thông Báo Thay Đổi Kỹ Thuật (“**ECN**”). Đây là bước chuẩn bị khác cho việc Bên Mua có thể đưa ra đề nghị với Bên Bán như được nêu trong một Đơn Đặt Hàng. ECN có thể bao gồm Khối Lượng và Thời Hạn Dự Kiến (xin xem Điều 5) và quy cách kỹ thuật của Hàng Hóa được yêu cầu chào giá.

J. Bản Chào Giá. Sau RFQ hoặc ECN, đây thường là bước kế tiếp chuẩn bị cho việc Bên Mua đưa ra đề nghị với Bên Bán như được nêu trong Đơn Đặt Hàng. Bản Chào Giá có thể bao gồm Khối Lượng và Thời Hạn Dự Kiến (xin xem Điều 5) và giá dự kiến tham khảo.

K. Đơn Đặt Hàng. Đơn Đặt Hàng mô tả Hàng Hóa sẽ mua, nêu rõ tên và địa chỉ của Bên Mua và Bên Bán và tích hợp Bản các Điều Khoản và Điều Kiện này. Theo Điều 1, mỗi Đơn Đặt Hàng tạo thành việc Bên Mua đề nghị Bên Bán tham gia thỏa thuận theo nội dung được mô tả trong Đơn Đặt Hàng, và Đơn Đặt Hàng là văn bản đầy đủ và duy nhất về đề nghị và thỏa thuận đó. Mỗi Đơn Đặt Hàng là Đơn Đặt Hàng Đột Xuất [Spot-buy Order], hoặc Đơn Đặt Hàng Giao Nhiều Lần [Blanket Order], hoặc Đơn Đặt Hàng Cho Nhu Cầu Hàng Hóa [requirements contract Order], tùy theo số lượng và thời hạn nêu trong Đơn Đặt Hàng. Đơn Đặt Hàng Đột Xuất là Đơn Đặt Hàng mua một lần một số lượng nhất định Hàng Hóa. Đơn Đặt Hàng Giao Nhiều Lần là Đơn Đặt Hàng cho Hàng Hóa với số lượng và lịch giao hàng chắc chắn nêu trong Lịch Yêu Cầu Giao Hàng do Bên Mua phát hành theo Đơn Đặt Hàng. Đơn Đặt Hàng Cho Nhu Cầu Hàng Hóa là Đơn Đặt Hàng cho toàn bộ hoặc một phần nhất định các nhu cầu về Hàng Hóa của Bên Mua trong một kỳ nhất định theo số lượng và lịch giao hàng chắc chắn nêu trong Lịch Yêu Cầu Giao Hàng do Bên Mua phát hành theo Đơn Đặt Hàng. Mọi dẫn chiếu đến “Đơn Đặt Hàng” là dẫn chiếu đến Đơn Đặt Hàng ban đầu, được sửa đổi theo bất kỳ bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng nào do Bên Mua phát hành.

L. Lịch Yêu Cầu Giao Hàng [Release]. Đây là lịch giao hàng theo đó Bên Mua (i) ấn định số lượng chắc chắn của Hàng Hóa mà Bên Bán phải giao cho Bên Mua ít nhất trên cơ sở hàng tuần, (ii) cho phép việc chế tạo nguyên vật liệu, và/hoặc (iii) cho phép mua nguyên vật liệu/bộ

phận, trong mỗi trường hợp cho kỳ được nêu cụ thể trong Lịch Yêu Cầu Giao Hàng. Lịch Yêu Cầu Giao Hàng nêu số lượng chắc chắn của Hàng Hóa và/hoặc số lượng chắc chắn của nguyên vật liệu/bộ phận, tùy trường hợp, mà Bên Mua chịu trách nhiệm thanh toán với Bên Bán, và Bên Bán có nghĩa vụ cung cấp cho Bên Mua trong kỳ được nêu cụ thể trong Lịch Yêu Cầu Giao Hàng. Lịch Yêu Cầu Giao Hàng cũng có thể nêu dự báo số lượng Hàng Hóa sẽ được đặt hàng ngoài số lượng chắc chắn. Dự báo không ràng buộc Bên Mua hoặc Bên Bán.

M. Bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng. Đây là bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng do Bên Mua phát hành theo mẫu đơn đặt hàng của Bên Mua theo thủ tục mua hàng tiêu chuẩn của Bên Mua để phản ánh nội dung sửa đổi hoặc thay đổi Đơn Đặt Hàng.

4. Số lượng và thời hạn.

A. Số lượng được áp dụng cho mỗi Đơn Đặt Hàng và thời hạn của mỗi Đơn Đặt Hàng được nêu trong Đơn Đặt Hàng. Số lượng được nêu có thể đến mức một trăm phần trăm (100%) nhu cầu Hàng Hóa của Bên Mua. Đối với tất cả các Đơn Đặt Hàng Giao Nhiều Lần và Đơn Đặt Hàng Cho Nhu Cầu Hàng Hóa, Bên Mua sẽ phát hành một Lịch Yêu Cầu Giao Hàng (xin xem Khoản 3.L) nêu các số lượng cần, các địa điểm và các ngày giao hàng. Bên Bán xác nhận và đồng ý rằng, không bị ảnh hưởng bởi nội dung trái lại trong bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào, Bên Bán có nghĩa vụ cung cấp Hàng Hóa cho Bên Mua tối thiểu theo số lượng và tối thiểu trong thời hạn được nêu trong bất kỳ Lịch Yêu Cầu Giao Hàng nào. Lịch Yêu Cầu Giao Hàng sẽ nêu số lượng chắc chắn của Hàng Hóa và/hoặc số lượng chắc chắn của nguyên vật liệu/bộ phận mà Bên Mua chịu trách nhiệm trong trường hợp chấm dứt (xin xem Khoản 17.B). Các Lịch Yêu Cầu Giao Hàng có thể bao gồm Khối Lượng và Thời Hạn Dự Kiến (xin xem Điều 5), tuy nhiên các Lịch Yêu Cầu Giao Hàng chỉ có hiệu lực ràng buộc Bên Mua đối với, và Bên Mua không có nghĩa vụ hoặc trách nhiệm nào ngoài, phạm vi số lượng được ghi là số lượng chắc chắn trong Lịch Yêu Cầu Giao Hàng. Bên Bán xác nhận và đồng ý chấp nhận rủi ro đi liền với thời gian chờ giao hàng các bộ phận khác nhau nếu các bộ phận đó nằm ngoài số lượng chắc chắn được Bên Mua quy định trong Lịch Yêu Cầu Giao Hàng.

B. Trừ khi Đơn Đặt Hàng quy định cụ thể rằng Bên Bán sẽ cung cấp một trăm phần trăm (100%) nhu cầu Hàng Hóa của Bên Mua, Bên Mua có quyền mua một phần Hàng Hóa đó từ một nguồn bên thứ ba khác hoặc từ các nguồn nội bộ của Bên Mua.

5. Khối lượng và thời hạn dự kiến.

Vào từng thời điểm, và liên quan đến các bản báo giá, yêu cầu và Đơn Đặt Hàng, Bên Mua có thể cung cấp cho Bên Bán các dự toán, dự báo hoặc dự kiến về khối lượng tương lai hoặc yêu cầu về số lượng Hàng Hóa và/hoặc thời hạn của một chương trình “**Khối Lượng và Thời Hạn Dự Kiến**”). Không giống như Lịch Yêu Cầu Giao Hàng đối với một số lượng chắc chắn, Khối Lượng và Thời Hạn Dự Kiến không có hiệu lực ràng buộc Bên Mua, và cũng không phải là bằng chứng về Hợp Đồng Cho Nhu Cầu Hàng Hóa [requirements Contract]. Bên Bán xác nhận rằng Khối Lượng và Thời Hạn Dự Kiến, giống như bất kỳ dự kiến nào về nhu cầu trong tương lai, được dựa trên một số các yếu tố, biến số và giả định kinh tế và kinh doanh mà một phần hoặc toàn bộ các yếu tố, biến số và giả định đó có thể thay đổi theo thời gian và có thể chính xác hoặc không chính xác vào hoặc sau thời điểm các yếu tố, biến số và giả định đó được đưa

ra. Bên Mua không có cam đoan, bảo đảm hoặc cam kết thuộc bất kỳ loại hoặc tính chất nào, rõ ràng hay hàm ý, về bất kỳ Khối Lượng và Thời Hạn Dự Kiến nào hoặc dự toán, dự báo hoặc dự kiến khác được cung cấp cho Bên Bán, kể cả về tính chính xác hoặc tính đầy đủ của các nội dung nói trên. Bên Bán chấp nhận rằng Khối Lượng và Thời Hạn Dự Kiến có thể không chính xác, và khối lượng hoặc thời hạn thực tế có thể ít hơn/ngắn hơn hoặc nhiều hơn/dài hơn mức dự kiến. Bên Bán thừa nhận rằng rủi ro này – vốn có thể là phần thưởng – là một khía cạnh của ngành công nghiệp xe hơi.

6. Yêu cầu về Nhà Cung Cấp Hạng Thế Giới.

Bên Bán phải cung cấp Hàng Hóa hạng thế giới có tính cạnh tranh về **giá** (xin xem Điều 7), **chất lượng** (xin xem Điều 8), **giao hàng** (xin xem Điều 9), **công nghệ** (xin xem Điều 10) và **hỗ trợ khách hàng** (xin xem Điều 11). Mỗi dẫn chiếu đến Nhà Cung Cấp Hạng Thế Giới trong Bản các Điều Khoản và Điều Kiện này và trong bất kỳ văn bản hoặc thỏa thuận nào khác giữa Bên Mua và Bên Bán đều tích hợp qua dẫn chiếu mỗi yếu tố nói trên (giá, chất lượng, giao hàng, công nghệ và hỗ trợ khách hàng) và tất cả các điều kiện, quy định và yêu cầu liên quan đến các yếu tố nói trên trong Bản các Điều Khoản và Điều Kiện này. Việc Bên Bán không đáp ứng các yêu cầu về Nhà Cung Cấp Hạng Thế Giới là cơ sở để Bên Mua chấm dứt Đơn Đặt Hàng với hiệu lực tức thì theo Khoản 17.A.

7. Giá.

A. Giá tính cho Hàng Hóa được liệt kê trong Đơn Đặt Hàng không được tăng, cụ thể bao gồm mọi việc tăng giá trên cơ sở thay đổi giá nguyên vật liệu, bộ phận, lao động hoặc chi phí quản lý, trừ khi được Bên Mua đồng ý cụ thể trong bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng hoặc trong Văn Bản Được Ký bởi Phó Tổng Giám đốc phụ trách Mua Hàng của Bên Mua.

B. Bên Bán cam đoan giá được tính cho Bên Mua đối với Hàng Hóa sẽ thấp ít nhất bằng với giá được Bên Bán tính cho các bên mua thuộc hạng tương tự như Bên Mua theo các điều kiện tương tự như điều kiện nêu trong Đơn Đặt Hàng, và tất cả các giá đều sẽ phù hợp với tất cả các luật và quy định của chính phủ được áp dụng và có hiệu lực vào thời điểm của bản báo giá, việc bán hàng và giao hàng. Bên Bán đồng ý rằng bất kỳ việc giảm giá nào được Bên Bán thực hiện cho bất kỳ Hàng Hóa hoặc chi phí liên quan nào sẽ được áp dụng cho tất cả các lô Hàng Hóa trong Đơn Đặt Hàng hoặc trong bất kỳ bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng nào từ và sau thời điểm Bên Bán thực hiện việc giảm giá.

C. Bên Bán bảo đảm rằng giá tính cho Bên Mua đối với Hàng Hóa luôn có tính cạnh tranh so với giá của các hàng hóa tương tự được các bên bán khác chào cho Bên Mua.

D. Bên Bán đồng ý tham gia các chương trình và sáng kiến tiết kiệm giá của Bên Mua và thực hiện các chương trình và sáng kiến tiết kiệm giá của chính Bên Bán để giảm giá của Bên Bán.

8. Chất lượng.

A. Bên Bán sẽ đáp ứng mọi yêu cầu về chất lượng của Bên Mua và tất cả các yêu cầu về chất lượng của Khách Hàng của Bên Mua, bao gồm nhưng không giới hạn ở các kế hoạch được áp

dụng liên quan đến TS 16949, ISO 14001 và các báo cáo khác nhau về Chấm Dứt Thời Gian Sử Dụng của Xe (“ELV”) của OEM và các yêu cầu khác.

B. Bên Bán đồng ý tham gia (các) chương trình chất lượng và phát triển của Bên Mua và đáp ứng tất cả các yêu cầu về chất lượng và thủ tục do Bên Mua quy định, được sửa đổi vào từng thời điểm. Căn cứ đánh giá của Bên Mua về trách nhiệm, Bên Bán có thể phải chịu trách nhiệm về bất kỳ và tất cả các chi phí liên quan đến việc điều tra, ngăn chặn và Hành Động Khắc Phục đối với Hàng Hóa do Bên Bán cung cấp cho Bên Mua (kể cả các hoạt động của bên thứ ba được Bên Mua xác định và cho phép). Bên Bán có nghĩa vụ cung cấp bất kỳ và mọi sự hỗ trợ hợp lý theo yêu cầu của Bên Mua để giải quyết ngay và khắc phục các vấn đề liên quan đến chất lượng của Hàng Hóa được cung cấp. Bên Bán sẽ cung cấp các nguồn lực bổ sung khi cần thiết và theo xác định của Bên Mua để hỗ trợ việc phát triển sản phẩm, phát triển quy trình, xác nhận, tiến hành sản xuất hoặc bất kỳ vấn đề nào có thể làm ảnh hưởng đến sự thành công của hoạt động sản xuất hoặc lắp ráp bất kỳ Hàng Hóa nào hoặc sự thành công của chương trình.

C. Bên Bán phải bảo đảm có đủ thiết bị tổng thể (sử dụng chung và riêng) và công suất nhà máy để đáp ứng nhu cầu của Bên Mua. Việc phân tích công suất hiện hành ít nhất phải xem xét đến: mức thay đổi phế liệu, thời gian máy móc không hoạt động, việc bảo trì và các yêu cầu khác của Khách Hàng. Mỗi quy trình sản xuất phải hoàn tất thành công công đoạn Vận Hành Thử Hết Công Suất [Run-at-Rate]. Vận Hành Thử Hết Công Suất phải cho thấy quy trình sản xuất của Bên Bán có thể sản xuất trong thời gian dưới 24 giờ ít nhất số lượng Hàng Hóa có chất lượng chấp nhận được, được dự kiến trong một ngày, nhằm đáp ứng Khối Lượng Công Suất Dự Kiến (“CPV”) của Bên Bán. Bên Mua không có nghĩa vụ thanh toán cho Bên Bán bất kỳ khoản chi phí chênh lệch tăng nào trong suốt thời gian các số lượng theo Lịch Yêu Cầu Giao Hàng không vượt quá CPV của Bên Bán. Yêu cầu về công suất và CPV không phải là cam kết về khối lượng, chương trình hoặc cam kết khác của Bên Mua.

D. Bên Bán chịu trách nhiệm về tất cả các bên cung cấp hàng hóa hoặc dịch vụ là nhà thầu phụ. Bên Bán phải duy trì các hoạt động phát triển đầy đủ, xác nhận, tiến hành và giám sát liên tục để bảo đảm tất cả các Hàng Hóa cung cấp cho Bên Mua theo Đơn Đặt Hàng phù hợp với mọi quy cách kỹ thuật, tiêu chuẩn, bản vẽ, mẫu và mô tả, bao gồm nhưng không giới hạn ở chất lượng, khả năng vận hành, tính phù hợp, hình thức, chức năng và kiểu dáng bên ngoài.

E. Đối với tất cả các Hàng Hóa, ngoài bất kỳ các khoản bảo đảm được áp dụng nào khác, Bên Bán sẽ cung cấp các bảo đảm nêu tại Điều 12.

9. Giao hàng.

A. Các đợt giao hàng sẽ được tiến hành theo cả số lượng lẫn thời điểm nêu trong Đơn Đặt Hàng hoặc trong Lịch Yêu Cầu Giao Hàng do Bên Mua cung cấp. Thời điểm và số lượng giao hàng là yếu tố quan trọng trong mỗi Đơn Đặt Hàng. Bên Bán sẽ thực hiện theo đúng các hướng dẫn về giao hàng nêu trong Đơn Đặt Hàng hoặc trong Lịch Yêu Cầu Giao Hàng. Bên Mua không buộc phải thanh toán cho Hàng Hóa được giao cho Bên Mua vượt quá số lượng chắc chắn và lịch giao hàng chắc chắn nêu trong Lịch Yêu Cầu Giao Hàng của Bên Mua. Bên Mua có thể thay đổi mức độ giao hàng theo lịch hoặc ra lệnh tạm ngưng việc giao hàng theo lịch, và trong trường hợp đó Bên Bán không có quyền thay đổi giá Hàng Hóa nêu trong bất kỳ Đơn Đặt Hàng

nào. Với mỗi đợt giao hàng, Bên Bán được xem là đã đưa ra các cam đoan, bảo đảm và cam kết về tính hình tài chính và hoạt động của Bên Bán như nêu tại Điều 14.

B. Phí vận chuyển cao cấp và/hoặc các phí liên quan khác cần thiết để đáp ứng các lịch giao hàng nêu trong Lịch Yêu Cầu Giao Hàng sẽ do Bên Bán chịu, trừ khi việc chậm trễ hoặc chi phí phát sinh hoàn toàn do sơ suất của Bên Mua và Bên Bán đã gửi Bên Mua thông báo về bất kỳ khiếu nại nào đối với Bên Mua trong thời hạn mười (10) ngày sau ngày xảy ra hành vi được cho là sơ suất của Bên Mua dẫn đến khiếu nại đó.

C. Không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ thỏa thuận nào liên quan đến việc thanh toán phí vận chuyển, việc giao hàng chỉ xảy ra, và rủi ro về tổn thất chỉ được chuyển cho Bên Mua, khi Hàng Hóa đã được giao đến cơ sở được chỉ định của Bên Mua và đã được chấp nhận tại cơ sở đó.

10. Công nghệ.

A. Nếu Bên Mua cung cấp cho Bên Bán bất kỳ thiết kế, bản vẽ, quy cách kỹ thuật, thiết kế chi tiết [blueprint] hoặc bất kỳ tài liệu nào khác chứa thông tin thuộc sở hữu độc quyền, Bên Bán không được tiết lộ hoặc sử dụng cho lợi ích của Bên Bán hoặc cho bên khác thiết kế, bản vẽ, quy cách kỹ thuật, thiết kế chi tiết hoặc tài liệu khác đó, kể cả các bản sao, trừ khi được Bên Mua chấp thuận trong Đơn Đặt Hàng hoặc trong bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng hoặc trong Văn Bản Được Ký bởi Phó Tổng Giám đốc phụ trách Mua Hàng của Bên Mua.

B. Bên Bán bảo đảm một cách rõ ràng rằng tất cả các Hàng Hóa được nêu trong mỗi Đơn Đặt Hàng đều không và sẽ không vi phạm bất kỳ bằng sáng chế, nhãn hiệu, quyền tác giả hoặc sở hữu trí tuệ nào khác của một bên thứ ba. Bên Bán (i) đồng ý bảo vệ, bồi hoàn và giữ cho Bên Mua và các Khách Hàng của Bên Mua không bị thiệt hại bởi mọi khiếu nại, yêu cầu, tổn thất, vụ kiện, thiệt hại, trách nhiệm pháp lý và chi phí (kể cả chi phí thực tế trả cho luật sư, chuyên gia, bên tư vấn, chi phí giải quyết và chi phí theo phán quyết) phát sinh từ bất kỳ vụ kiện, khiếu nại hoặc hành động nào đối với hành vi bị cáo buộc là vi phạm hoặc vi phạm thực tế, hoặc vi phạm trực tiếp hoặc hành vi góp sức cho vi phạm hoặc xúi giục vi phạm bất kỳ bằng sáng chế, nhãn hiệu, quyền tác giả hoặc quyền sở hữu khác của Việt Nam hoặc nước ngoài vì lý do sản xuất, sử dụng hoặc bán Hàng Hóa được đặt hàng, kể cả vi phạm phát sinh từ việc thực hiện theo quy cách kỹ thuật do Bên Mua cung cấp hoặc hành vi lạm dụng hoặc chiếm đoạt thực tế – hoặc bị cáo buộc là lạm dụng hoặc chiếm đoạt – bí mật thương mại phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ hành động của Bên Bán; và (ii) từ bỏ mọi khiếu nại chống lại Bên Mua và các Khách Hàng của Bên Mua, kể cả yêu cầu giữ cho không bị thiệt hại hoặc yêu cầu tương tự, dù đã biết hay chưa biết, tiềm tàng hay có khả năng xảy ra, bằng bất kỳ cách nào liên quan đến một khiếu nại được đưa ra chống lại Bên Bán hoặc Bên Mua về hành vi vi phạm bất kỳ bằng sáng chế, quyền tác giả hoặc quyền sở hữu nào khác, kể cả khiếu nại phát sinh từ việc thực hiện theo quy cách kỹ thuật do Bên Mua cung cấp. Bên Bán bằng văn bản này chuyển nhượng cho Bên Mua tất cả các quyền, quyền sở hữu và quyền lợi trong và đối với tất cả các phát minh, nhãn hiệu, quyền tác giả và quyền sở hữu khác trong bất kỳ tư liệu/vật liệu nào được tạo cho Bên Mua và được Bên Mua thanh toán theo mỗi Đơn Đặt Hàng. Thông tin và dữ liệu kỹ thuật cung cấp cho Bên Mua liên quan đến mỗi Đơn Đặt Hàng được tiết lộ trên cơ sở không bảo mật.

C. Bên Bán bảo đảm một cách rõ ràng rằng tất cả các tác phẩm có nguồn gốc tác giả và có thể được cấp quyền tác giả (bao gồm nhưng không giới hạn ở các chương trình máy tính, quy cách kỹ thuật, văn bản và tài liệu hướng dẫn), ý tưởng, phát minh (dù có thể cấp được bằng sáng chế, đã được cấp bằng sáng chế hoặc không thể cấp bằng sáng chế), bí quyết, quy trình, tập hợp thông tin, nhãn hiệu và sở hữu trí tuệ khác (gọi chung là các “**Hạng Mục Phải Chuyển Giao**”) đều là các tác phẩm ban đầu đối với Bên Bán và không tích hợp bất kỳ sở hữu trí tuệ nào (bao gồm quyền tác giả, bằng sáng chế, bí mật thương mại, bản quyền thiết kế mạch [mask work] hoặc quyền đối với nhãn hiệu) của bất kỳ bên thứ ba nào.

D. Tất cả các Hạng Mục Phải Chuyển Giao được tạo trong quá trình thực hiện một Đơn Đặt Hàng (tách biệt với hoặc như một phần của Hàng Hóa) cùng với tất cả các quyền sở hữu trí tuệ trong Hạng Mục Phải Chuyển Giao đều thuộc sở hữu của Bên Mua chứ không phải của Bên Bán. Bên Bán đồng ý rằng tất cả các tác phẩm có nguồn gốc tác giả được Bên Bán tạo liên quan đến mỗi Đơn Đặt Hàng đều là "tác phẩm được tạo để cho thuê" theo nghĩa thuật ngữ đó được sử dụng liên quan đến các luật áp dụng. Trong trường hợp theo luật Bên Bán sở hữu bất kỳ quyền sở hữu trí tuệ nào trong Hạng Mục Phải Chuyển Giao, Bên Bán bằng văn bản này chuyển nhượng cho Bên Mua tất cả các quyền, quyền sở hữu và quyền lợi, kể cả quyền tác giả và quyền đối với bằng sáng chế trong Hạng Mục Phải Chuyển Giao đó.

E. Bên Bán cấp cho Bên Mua quyền sử dụng [license] không hủy ngang, không độc quyền, có hiệu lực toàn thế giới, đi kèm với quyền được cấp quyền sử dụng thứ cấp cho các công ty liên kết để sử dụng bất kỳ thông tin kỹ thuật, bí quyết, quyền tác giả và bằng sáng chế nào do Bên Bán hoặc các công ty liên kết của Bên Bán sở hữu hoặc kiểm soát để tạo, cho tạo, sử dụng và bán bất kỳ Hàng Hóa nào do Bên Bán cung cấp theo Đơn Đặt Hàng. Quyền sử dụng sẽ có hiệu lực từ đợt giao đầu tiên Hàng Hóa theo Đơn Đặt Hàng. Trong khoảng thời gian hai (2) năm kể từ ngày Bên Bán giao lần đầu tiên Hàng Hóa theo Đơn Đặt Hàng, Bên Mua sẽ trả cho Bên Bán một “khoản tiền bản quyền hợp lý” cho quyền sử dụng nói trên, được Bên Bán xác nhận là đã đưa vào giá được Bên Mua thanh toán cho Bên Bán cho Hàng Hóa. Trong trường hợp Bên Mua sử dụng nguồn cung ứng Hàng Hóa từ một bên không phải Bên Bán, Bên Mua sẽ thanh toán cho Bên Bán một “khoản tiền bản quyền hợp lý” trong khoảng thời gian hai (2) năm kể từ ngày Bên Bán giao lần đầu tiên Hàng Hóa; sau đó, quyền sử dụng của Bên Mua sẽ không phải trả tiền bản quyền, được xem là đã trả đủ, vĩnh viễn và không hủy ngang.

F. Bên Bán bảo đảm rằng bất kỳ nhà thầu phụ nào của Bên Bán đều sẽ ký hợp đồng bằng văn bản với Bên Bán có nội dung phù hợp với các điều khoản tại Điều 10 này để bảo đảm rằng các biện pháp bảo vệ mà Bên Mua yêu cầu từ Bên Bán cũng sẽ nhận được từ các nhà thầu phụ cho lợi ích của Bên Mua và Bên Bán.

11. Hỗ trợ khách hàng.

A. Bên Bán sẽ ủng hộ mọi sáng kiến liên quan đến bên cung cấp của Bên Mua và hỗ trợ Bên Mua đáp ứng các sáng kiến của Khách Hàng của Bên Mua. Khi nhận được yêu cầu bằng văn bản của Bên Bán, Bên Mua sẽ hợp tác với Bên Bán để giải thích cho Bên Bán các điều khoản, điều kiện và yêu cầu của Khách Hàng của Bên Mua.

B. Do tất cả các yếu tố của hệ thống cung cấp xe hơi được phân cấp phải hoạt động cùng nhau để bảo đảm các điều khoản, điều kiện và yêu cầu của Khách Hàng của Bên Mua được đáp ứng, dự định của cả Bên Bán lẫn Bên Mua là các điều khoản, điều kiện và yêu cầu được áp dụng của Khách Hàng của Bên Mua sẽ qua Bên Mua được chuyển đến Bên Bán, với điều kiện là các điều khoản, điều kiện và yêu cầu đó không xung đột với các điều khoản của Đơn Đặt Hàng. Trong trường hợp Bên Bán không đáp ứng được các điều khoản, điều kiện hoặc yêu cầu được áp dụng của Khách Hàng của Bên Mua, hoặc trong trường hợp các điều khoản của Khách Hàng của Bên Mua xung đột với các điều khoản của Đơn Đặt Hàng, thì, không bị ảnh hưởng bởi xung đột đó, Bên Bán đồng ý bồi hoàn và giữ cho Bên Mua không bị thiệt hại bởi bất kỳ và tất cả các khiếu nại và yêu cầu từ Khách Hàng của Bên Mua liên quan đến vướng mắc hoặc vấn đề thực tế, hoặc sự việc được cho là vướng mắc hoặc vấn đề, đối với Hàng Hóa do Bên Bán bán theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào, hoặc liên quan đến cách Bên Bán cung cấp Hàng Hóa đó theo Đơn Đặt Hàng.

C. Ngành công nghiệp xe hơi tập trung vào khách hàng, và Bên Bán đồng ý làm việc với Bên Mua để đáp ứng các yêu cầu của Khách Hàng của Bên Mua. Do đó, trong trường hợp bất kỳ yêu cầu nào được đặt ra theo một Đơn Đặt Hàng cho Bên Bán được xác định là không thể thi hành, hoặc có kẽ hở trong các điều khoản được áp dụng cho bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào theo quy định của pháp luật, hoặc có xung đột giữa các điều khoản hoặc xung đột khác, các bên đồng ý rằng yêu cầu tương ứng của Khách Hàng của Bên Mua sẽ được áp dụng đối với Bên Bán và ràng buộc Bên Bán cho lợi ích của Bên Mua. Bên Bán xác nhận rằng Bên Bán hiểu rõ ngành công nghiệp xe hơi và các điều khoản được áp dụng của Khách Hàng của Bên Mua vốn sẽ được áp dụng trong trường hợp nói trên.

12. Bảo đảm.

A. Bên Bán bảo đảm một cách rõ ràng rằng tất cả các Hàng Hóa được cung cấp theo mỗi Đơn Đặt Hàng đều phù hợp với tất cả các quy cách kỹ thuật, tiêu chuẩn, bản vẽ, mẫu hoặc mô tả được cung cấp cho Bên Mua hoặc do Bên Mua cung cấp, cùng tất cả các tiêu chuẩn của ngành, luật và quy định có hiệu lực ở các nước nơi các Hàng Hóa hoặc xe được trang bị bằng các Hàng Hóa đó được bán, và rằng tất cả các Hàng Hóa đó đều có thể bán, được làm từ chất liệu tốt và kỹ thuật tốt, không có khuyết điểm. Ngoài ra, Bên Bán xác nhận rằng Bên Bán biết rõ mục đích sử dụng dự kiến của Bên Mua và bảo đảm một cách rõ ràng rằng tất cả các Hàng Hóa được cung cấp theo mỗi Đơn Đặt Hàng đều phù hợp và đầy đủ cho mục đích sử dụng cụ thể dự kiến của Bên Mua.

B. Bên Bán bảo đảm một cách rõ ràng rằng, đối với tất cả các Hàng Hóa được cung cấp theo Đơn Đặt Hàng, Bên Bán sẽ chuyển quyền sở hữu đầy đủ cho Bên Mua, không có và không bị ràng buộc bởi tất cả các quyền cầm giữ, yêu cầu hoặc các biện pháp bảo đảm khác.

C. Tất cả các bảo đảm đều có hiệu lực (i) trong thời hạn luật định, hoặc (ii) trong thời hạn bảo hành được Bên Mua quy định cho các Khách Hàng của Bên Mua, tùy thời hạn nào dài hơn; tuy nhiên, với điều kiện là trong trường hợp Bên Mua hoặc Khách Hàng của Bên Mua tự nguyện, hoặc theo quy định bắt buộc của pháp luật, đưa ra đề nghị cho chủ sở hữu xe (hoặc sản phẩm thành phẩm khác) theo đó Hàng Hóa, hoặc bất kỳ phần, bộ phận hoặc hệ thống nào tạo thành

Hàng Hóa sẽ được lắp đặt như hành động khắc phục để xử lý một khuyết điểm hoặc một tình trạng liên quan đến sự an toàn của động cơ xe, hoặc để giải quyết việc xe không phù hợp với bất kỳ luật áp dụng, tiêu chuẩn hoặc hướng dẫn về an toàn nào, dù có liên quan đến một chiến dịch thu hồi hoặc sự hài lòng của khách hàng hoặc hành động sửa chữa (một “Hành Động Khắc Phục”) hay không, bảo đảm sẽ tiếp tục có giá trị trong thời hạn do Khách Hàng của Bên Mua đưa ra hoặc trong thời hạn do chính phủ liên bang, tiểu bang, địa phương hoặc nước ngoài nơi Hàng Hóa được sử dụng hoặc được cung cấp quy định, và Bên Bán sẽ tuân thủ hoàn toàn các quy định nêu tại Khoản 12.I.

D. Thời hạn bảo hành cho các Hàng Hóa không sử dụng cho sản xuất là một (01) năm sau ngày Bên Mua chấp nhận cuối cùng, hoặc là thời hạn nêu trong tài liệu bán hàng của Bên Bán, tùy thời hạn nào dài hơn.

E. Tất cả các bảo đảm đều nhằm bảo vệ Bên Mua đối với bất kỳ và tất cả các yêu cầu bảo hành của Khách Hàng đối với Bên Mua. Việc bảo vệ này bao gồm nhưng không giới hạn ở việc đáp ứng mọi yêu cầu bảo hành của Khách Hàng liên quan đến các Hàng Hóa đang được xem xét hoặc các sản phẩm được tích hợp các Hàng Hóa. Tất cả các khoản bảo hành theo yêu cầu của Khách Hàng nói trên đều được tích hợp theo dẫn chiếu.

F. Mỗi thông tin liên lạc dưới đây tạo thành thông báo về vi phạm bảo đảm theo Đơn Đặt Hàng: (i) bất kỳ thông tin liên lạc nêu rõ một khuyết điểm, lỗi, khiếu nại về khuyết điểm, hoặc vấn đề khác hoặc vấn đề về chất lượng liên quan đến các Hàng Hóa được bán theo Đơn Đặt Hàng; (ii) bất kỳ thông tin liên lạc nào được chuyển đến Bên Bán cho rằng Hàng Hóa của Bên Bán vi phạm bất kỳ khoản bảo đảm nào, hoặc cho rằng Bên Bán đã vi phạm theo Đơn Đặt Hàng; và (iii) thông báo chấm dứt từ Bên Mua theo Khoản 17.A. Bất kỳ khiếu nại nào nói trên của Bên Mua về vi phạm chỉ có thể được hủy bỏ bằng văn bản của một thành viên có thẩm quyền trong Bộ Phận Pháp Lý của Bên Mua.

G. Để giảm thiểu thiệt hại, Bên Mua có thể đứng ra bảo vệ hoàn toàn chống lại bất kỳ khiếu nại nào từ một Khách Hàng cho rằng Hàng Hóa do Bên Bán cung cấp có khuyết điểm, vi phạm bảo đảm, hoặc không đáp ứng các quy định của luật áp dụng hoặc quy định của hợp đồng, vì lý do Khách Hàng đó có thể tìm cách buộc Bên Mua phải chịu trách nhiệm về các vấn đề do Bên Bán gây ra toàn bộ hay một phần. Bên Bán và Bên Mua thống nhất rằng việc bảo vệ này là cho quyền lợi của cả Bên Bán và Bên Mua. Bên Bán bằng văn bản này từ bỏ quyền lập luận rằng nếu Bên Mua đảm nhận bất kỳ tư cách nào theo bất kỳ cách nào việc đó sẽ hạn chế quyền của Bên Mua được đưa ra khiếu nại của Bên Mua đối với Bên Bán về hành vi vi phạm bảo đảm, về yêu cầu đóng góp, yêu cầu bồi hoàn, hoặc khiếu nại khác có thể phát sinh từ hoặc liên quan đến nội dung chủ yếu của bất kỳ khoản nào nói trên.

H. Trong trường hợp Bên Bán muốn tham gia việc thương lượng với Khách Hàng của Bên Mua liên quan đến bất kỳ nội dung nào nói trên hoặc bất kỳ vụ kiện hoặc việc bảo vệ nào chống lại một khiếu nại nói trên, khi đó, trong mỗi trường hợp Bên Bán nhận được thông báo về lỗi hoặc khiếu nại về vi phạm, Bên Bán sẽ thông báo ngay cho Bên Mua biết về yêu cầu của Bên Bán được tham gia theo Điều 43, trong đó mô tả cụ thể chi tiết của lỗi hoặc vi phạm bị cáo buộc.

I. Không bị ảnh hưởng bởi việc chấm dứt thời hạn bảo hành nêu tại Khoản 12.C, Bên Bán vẫn chịu trách nhiệm về các khoản phí tổn và thiệt hại liên quan đến việc tiến hành bất kỳ Hành Động Khắc Phục nào nếu Hành Động Khắc Phục đó được dựa trên việc xác định một cách hợp lý (kể cả bằng cách sử dụng phân tích thống kê hoặc phương pháp lấy mẫu khác) rằng Hàng Hóa không phù hợp với các bảo đảm được nêu trong Đơn Đặt Hàng. Nếu thích đáng, Bên Bán sẽ thanh toán mọi chi phí hợp lý liên quan đến việc xác định liệu Hành Động Khắc Phục có cần thiết hay không. Bên Mua và Bên Bán thống nhất rằng bất kỳ Hành Động Khắc Phục nào liên quan đến Hàng Hóa cung cấp cho Bên Mua đều sẽ được tiến hành một cách riêng rẽ và độc lập với các Hành Động Khắc Phục tương tự được áp dụng cho hàng hóa khác của Bên Bán; với điều kiện là việc tiến hành riêng rẽ và độc lập đó hợp pháp, và Bên Bán trong mọi trường hợp luôn bảo vệ Bên Mua đối với Hàng Hóa nói trên ở mức độ ít nhất bằng với mức Bên Bán bảo vệ các khách hàng khác của Bên Bán liên quan đến các Hành Động Khắc Phục tương tự.

13. Thay đổi.

A. Bên Mua, vào bất kỳ thời điểm nào, có quyền ra lệnh thay đổi, hoặc cho Bên Bán thực hiện việc thay đổi đối với Hàng Hóa được cung cấp theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng hoặc bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng nào, bao gồm nhưng không giới hạn ở thay đổi thiết kế (kể cả bản vẽ và quy cách kỹ thuật), cách xử lý, phương thức đóng gói và vận chuyển, ngày hoặc địa điểm giao Hàng Hóa theo Đơn Đặt Hàng, hoặc thay đổi phạm vi công việc nêu trong Đơn Đặt Hàng bao gồm cả công việc liên quan đến các vấn đề như kiểm tra, kiểm nghiệm hoặc kiểm soát chất lượng, và Bên Bán đồng ý thực hiện ngay những thay đổi nói trên. Bất kỳ thay đổi nào nói trên sẽ được xem là không ảnh hưởng đến thời gian thực hiện hoặc giá trong Đơn Đặt Hàng, trừ khi (i) Bên Bán gửi cho Bên Mua văn bản thông báo theo Điều 43 yêu cầu điều chỉnh thời gian thực hiện hoặc giá trong thời hạn mười (10) ngày sau ngày Bên Mua gửi thông báo cho Bên Bán về thay đổi và (ii) sau khi xem xét yêu cầu Bên Mua xác định rằng việc điều chỉnh (tăng hoặc giảm) là phù hợp. Bất kỳ yêu cầu nào của Bên Bán về điều chỉnh thời gian thực hiện hoặc giá trong Đơn Đặt Hàng đều phải phát sinh duy nhất và trực tiếp từ thay đổi theo lệnh của Bên Mua, và bất kỳ thông báo nào về yêu cầu như trên sẽ chỉ có hiệu lực khi đính kèm mọi thông tin liên quan để Bên Mua có thể xác minh yêu cầu. Ngoài ra, Bên Mua có quyền kiểm tra mọi hồ sơ, cơ sở, công việc hoặc tài liệu liên quan của Bên Bán để xác minh yêu cầu nói trên. Bên Bán sẽ xem xét và báo cho Bên Mua biết về ảnh hưởng của thay đổi thiết kế đối với hệ thống trong đó Hàng Hóa cung cấp theo Đơn Đặt Hàng được sử dụng. Không có nội dung nào trong Điều 13 này cho phép Bên Bán ngưng tiến hành Đơn Đặt Hàng đã thay đổi.

B. Khi chưa có sự chấp thuận trước của Bên Mua trong một bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng hoặc trong một Văn Bản Được Ký bởi Phó Tổng Giám đốc phụ trách Mua Hàng của Bên Mua, Bên Bán không được thực hiện bất kỳ thay đổi nào đối với một Đơn Đặt Hàng hoặc đối với Hàng Hóa được cung cấp theo Đơn Đặt Hàng, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc thay đổi (i) một bên cung cấp thứ ba cung cấp cho Bên Bán các dịch vụ, nguyên vật liệu hoặc hàng hóa được Bên Bán sử dụng liên quan đến việc thực hiện của Bên Bán theo Đơn Đặt Hàng, (ii) cơ sở nơi Bên Bán hoặc bên cung cấp nói trên hoạt động, (iii) giá của bất kỳ Hàng Hóa nào được cung cấp theo Đơn Đặt Hàng, (iv) tính chất, loại hoặc chất lượng của bất kỳ dịch vụ, nguyên vật liệu hoặc hàng hóa được Bên Bán hoặc các bên cung cấp của Bên Bán sử dụng liên quan đến Đơn Đặt Hàng; (v) tính phù hợp, hình thức, chức năng, kiểu dáng bên ngoài, khả năng vận hành của

bất kỳ Hàng Hóa nào được cung cấp theo Đơn Đặt Hàng; hoặc (vi) phương pháp sản xuất hoặc bất kỳ quy trình hoặc phần mềm nào được sử dụng để sản xuất hoặc cung cấp bất kỳ Hàng Hóa nào theo Đơn Đặt Hàng. Việc Bên Bán thay đổi bất kỳ Đơn Đặt Hàng hoặc Hàng Hóa nào trong Đơn Đặt Hàng khi chưa có sự chấp thuận trước của Bên Mua trong một bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng hoặc trong Văn Bản Được Ký với Phó Tổng Giám đốc phụ trách Mua Hàng của Bên Mua sẽ cấu thành hành vi vi phạm Đơn Đặt Hàng.

14. Tình hình tài chính và hoạt động của Bên Bán.

A. Bên Bán cam đoan và bảo đảm với Bên Mua vào ngày của mỗi Đơn Đặt Hàng (và các cam đoan và bảo đảm đó được xem là được lập lại vào ngày Bên Bán chấp nhận mỗi Lịch Yêu Cầu Giao Hàng theo Đơn Đặt Hàng và vào thời điểm của mỗi đợt giao hàng theo Đơn Đặt Hàng) rằng Bên Bán không mất khả năng thanh toán, đã và đang hoàn trả mọi khoản nợ của Bên Bán khi các khoản nợ đó đến hạn; rằng Bên Bán thực hiện mọi cam kết trả nợ và nghĩa vụ khác; rằng tất cả các thông tin tài chính liên quan đến Bên Bán do Bên Bán cung cấp cho Bên Mua đều đúng và chính xác; rằng các thông tin tài chính đó thể hiện một cách khách quan tình hình tài chính của Bên Bán; và rằng tất cả các báo cáo tài chính của Bên Bán được lập theo các nguyên tắc tài chính được chấp nhận rộng rãi và được áp dụng một cách thống nhất và nhất quán.

B. Bên Bán cho phép Bên Mua và những người đại diện của Bên Mua xem xét sổ sách và hồ sơ của Bên Bán liên quan đến việc đáp ứng mỗi Đơn Đặt Hàng cùng tình hình tài chính tổng quát của Bên Bán, và đồng ý cho phép Bên Mua tiếp cận một cách đầy đủ và toàn diện tất cả các sổ sách và hồ sơ nói trên cho mục đích nói trên theo yêu cầu của Bên Mua. Bên Bán đồng ý rằng nếu Bên Bán gặp bất kỳ vấn đề gì liên quan đến việc giao hàng hoặc hoạt động, Bên Mua có thể, nhưng không buộc phải, chỉ định một người đại diện có mặt tại cơ sở liên quan của Bên Bán để quan sát các hoạt động của Bên Bán. Bên Bán đồng ý rằng nếu Bên Mua cung cấp cho Bên Bán bất kỳ phương tiện nào (có tính chất tài chính hoặc khác) cần thiết để Bên Bán hoàn thành nghĩa vụ của Bên Bán theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào, Bên Bán sẽ hoàn lại cho Bên Mua mọi phí tổn, kể cả phí luật sư và phí chuyên gia khác do Bên Mua phát sinh liên quan đến phương tiện đó, và sẽ cho Bên Mua quyền ra vào Bên Bán để sử dụng cơ sở, máy móc, thiết bị và tài sản khác của Bên Bán cần thiết cho việc sản xuất Hàng Hóa được cung cấp theo Đơn Đặt Hàng nói trên (và quyền cầm giữ để bảo đảm quyền tiếp cận) theo thỏa thuận tiếp cận và bảo đảm.

15. Việc Bên Bán mất khả năng thanh toán.

Bên Mua có quyền chấm dứt mỗi Đơn Đặt Hàng với hiệu lực tức thì mà không có trách nhiệm gì với Bên Bán khi xảy ra bất kỳ sự kiện nào dưới đây hoặc bất kỳ sự kiện tương tự hoặc có thể so sánh nào (mỗi sự kiện được gọi là “Việc Bên Bán Mất Khả Năng Thanh Toán”): (i) việc Bên Bán mất khả năng thanh toán; (ii) việc Bên Bán không có khả năng cung cấp ngay cho Bên Mua bảo đảm đầy đủ và hợp lý về khả năng tài chính của Bên Bán để thực hiện đúng hạn nghĩa vụ của Bên Bán theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào; (iii) việc Bên Bán tự nguyện nộp đơn xin tuyên bố phá sản; (iv) có đơn không tự nguyện yêu cầu tuyên bố Bên Bán phá sản; (v) việc chỉ định một quản tài viên hoặc người nhận ủy thác cho Bên Bán; hoặc (vi) việc ký kết thỏa

thuận chuyển nhượng cho lợi ích của các chủ nợ của Bên Bán.

16. Biện pháp chế tài vi phạm của Bên Bán.

A. Các quyền và biện pháp chế tài mà Bên Mua có trong mỗi Đơn Đặt Hàng, bao gồm nhưng không giới hạn ở quyền được vào, lấy và kiểm tra theo Điều 22, sẽ có tính chất cộng thêm và ngoài tất cả các biện pháp chế tài khác hoặc bổ sung theo pháp luật hoặc luật công bằng.

Không giới hạn tính tổng quát của nội dung trên, nếu có bất kỳ Hàng Hóa nào không phù hợp với các bảo đảm nêu trong Bản các Điều Khoản và Điều Kiện này hoặc nếu Bên Bán hoặc bất kỳ Hàng Hóa nào do Bên Bán cung cấp không đáp ứng bất kỳ điều kiện nào về Nhà Cung Cấp Hàng Thế Giới theo Điều 6, Bên Mua sẽ thông báo cho Bên Bán, và Bên Bán, nếu Bên Mua yêu cầu, sẽ hoàn lại cho Bên Mua bất kỳ khoản bồi thường thiệt hại đặc biệt, bồi thường cho thiệt hại gián tiếp và bồi thường cho thiệt hại hệ quả do việc Hàng Hóa không phù hợp gây ra, bao gồm nhưng không giới hạn ở phí tổn, chi phí và tổn thất mà Bên Mua đã phát sinh

(a) trong việc kiểm tra, phân loại, kiểm nghiệm, sửa chữa hoặc thay thế Hàng Hóa không phù hợp đó;

(b) do hậu quả của việc gián đoạn sản xuất,

(c) trong việc tiến hành các Hành Động Khắc Phục, và

(d) liên quan đến yêu cầu bồi thường cho thương tích gây ra cho người (kể cả tử vong) hoặc thiệt hại tài sản do Hàng Hóa không phù hợp gây ra. Nếu Bên Mua yêu cầu, Bên Bán sẽ – không tính phí cho Bên Mua – thực hiện và tiến hành việc trả lại tiền theo bảo hành đối với Hàng Hóa không phù hợp theo chỉ thị của Bên Mua. Bên Bán thừa nhận và đồng ý rằng khoản bồi thường thiệt hại bằng tiền không phải là biện pháp chế tài đầy đủ đối với vi phạm thực tế, vi phạm khi chưa đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ [anticipatory breach] hoặc vi phạm có khả năng xảy ra của Bên Bán đối với bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào liên quan đến việc Bên Bán giao Hàng Hóa cho Bên Mua, và rằng, ngoài tất cả các quyền và biện pháp chế tài khác mà Bên Mua có thể có, Bên Mua có quyền yêu cầu biện pháp khẩn cấp tạm thời buộc thực hiện cụ thể và tạm thời, sơ bộ và lâu dài, hoặc biện pháp khẩn cấp tạm thời có tính công bằng khác như một biện pháp khắc phục đối với bất kỳ vi phạm nào, không cần có bằng chứng vi phạm thực tế và không cần có khoản bảo lãnh thực hiện hoặc bảo đảm nào khác.

B. Ngoài ra, không bị ảnh hưởng bởi các nội dung trên, Bên Bán thừa nhận rằng việc đóng cửa nhà máy của Khách Hàng sẽ tạo ra những vấn đề mà khoản bồi thường thiệt hại bằng tiền không phải là biện pháp chế tài đầy đủ. Trong lúc cái giá phải trả cho việc đóng cửa một nhà máy có thể là tổn thất phát sinh đáng kể, thiệt hại xảy ra cho mối quan hệ giữa Bên Mua và Khách Hàng của Bên Mua qua khả năng mất cơ hội kinh doanh, cùng các thiệt hại khác cũng rất khó tính toán, còn lớn hơn nhiều. Do những rủi ro này, trong trường hợp Bên Bán vi phạm hoặc có khả năng vi phạm bất kỳ cam đoan, bảo đảm hoặc cam kết nào của Bên Bán (bao gồm nhưng không giới hạn ở cam kết liên quan đến việc là Nhà Cung Cấp Hàng Thế Giới), Bên Mua, không cần thông báo cho Bên Bán, có quyền chuyển việc sản xuất Hàng Hóa từ Bên Bán sang một bên cung cấp khác, hoặc có hai nguồn cung cấp cho bất kỳ Hàng Hóa nào được nêu

trong Bản các Điều Khoản và Điều Kiện này (nghĩa là có một nhà cung cấp khác sản xuất, hoặc chuẩn bị sản xuất, Hàng Hóa đang được Bên Bán sản xuất), để bảo vệ Bên Mua và các Khách Hàng của Bên Mua. Tiến trình chuyển hoạt động kinh doanh này có thể mất nhiều thời gian, và Bên Bán hiểu rằng, xét các rủi ro phát sinh từ việc Khách Hàng của Bên Mua có thể phải đóng cửa, Bên Mua có lý do chính đáng để tiến hành và chuyển hoạt động kinh doanh mà không cần thông báo trước cho Bên Bán.

C. Bên Bán hiểu rằng việc chuyển hoạt động kinh doanh sang một nguồn khác trong thời gian thực hiện một chương trình, tuy không mong muốn, vẫn là một phần của ngành công nghiệp xe hơi và là rủi ro trong ngành được Bên Bán thừa nhận. Ngay cả rủi ro về bất trắc tài chính hoặc hoạt động của Bên Bán, nếu so với rủi ro rất lớn của Bên Mua và Khách Hàng của Bên Mua, cũng là một ví dụ về lý do chính đáng của việc chuyển hoạt động sản xuất mà không cần có thông báo, và rằng bất kỳ hoạt động phát sinh hoặc liên quan nào của Bên Mua đều hợp lý và có thể hiểu.

D. Không bị ảnh hưởng bởi nội dung trái lại trong bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào, Bên Mua không từ bỏ khiếu nại đối với Bên Bán căn cứ toàn bộ hoặc một phần trên bất kỳ hành vi gian dối hoặc ép buộc nào liên quan đến một Đơn Đặt Hàng, hoặc trên một vi phạm, hoặc vi phạm khi chưa đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ, đối với một Đơn Đặt Hàng hoặc bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào khác giữa Bên Mua và Bên Bán (ngay cả trong trường hợp Đơn Đặt Hàng liên quan đến các sản phẩm khác).

17. Chấm dứt.

A. Quyền của Bên Mua được chấm dứt vì lý do vi phạm.

Bên Mua có quyền chấm dứt với hiệu lực tức thì toàn bộ hoặc một phần mỗi Đơn Đặt Hàng mà không có trách nhiệm gì với Bên Bán nếu Bên Bán: (i) từ chối, vi phạm hoặc có khả năng vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Đơn Đặt Hàng, bao gồm nhưng không giới hạn ở các bảo đảm của Bên Bán và các quy định về Nhà Cung Cấp Hạng Thế Giới; (ii) không thực hiện hoặc không giao Hàng Hóa theo quy định của Bên Mua; hoặc (iii) không cung cấp cho Bên Mua sự bảo đảm đầy đủ và hợp lý về khả năng của Bên Bán thực hiện đúng hạn nghĩa vụ của Bên Bán theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc giao Hàng Hóa; hoặc nếu Bên Mua chấm dứt vì lý do vi phạm bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào khác mà Bên Mua đã phát hành cho Bên Bán theo các điều khoản của Đơn Đặt Hàng khác đó (dù Đơn Đặt Hàng khác đó có liên quan đến Đơn Đặt Hàng hay không).

B. Quyền của Bên Mua được chấm dứt không vì lý do vi phạm.

(1) Ngoài bất kỳ quyền nào khác của Bên Mua được chấm dứt mỗi Đơn Đặt Hàng, Bên Mua, theo lựa chọn của mình, có quyền chấm dứt với hiệu lực tức thì toàn bộ hoặc một phần Đơn Đặt Hàng vào bất kỳ thời điểm nào và vì bất kỳ lý do gì bằng cách gửi văn bản thông báo cho Bên Bán.

(2) Khi nhận được thông báo chấm dứt theo Khoản 17.B này, Bên Bán, trừ khi Bên Mua có chỉ thị khác bằng văn bản, sẽ (i) chấm dứt ngay lập tức tất cả các công việc theo Đơn Đặt Hàng;

(ii) chuyển quyền sở hữu và giao cho Bên Mua các sản phẩm Hàng Hóa hoàn tất, có thể sử dụng và có thể bán, các bán thành phẩm và các nguyên vật liệu/bộ phận mà Bên Bán đã sản xuất hoặc đã mua theo số lượng chắc chắn trong Lịch Yêu Cầu Giao Hàng theo Đơn Đặt Hàng nhưng Bên Bán không thể sử dụng để sản xuất hàng hóa cho chính Bên Bán hoặc cho các bên khác; (iii) giải quyết tất cả các yêu cầu thanh toán của các nhà thầu phụ đã được Bên Mua chấp thuận trong một Đơn Đặt Hàng, hoặc trong một bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng, hoặc trong một Văn Bản Được Ký bởi Phó Tổng Giám đốc phụ trách Mua Hàng của Bên Mua, nếu có, theo giá thành thực tế hợp lý mà nay không thể thu hồi do việc chấm dứt nói trên; (iv) thực hiện các hành động cần thiết một cách hợp lý để bảo vệ tài sản thuộc sở hữu của Bên Bán trong đó Bên Mua có quyền lợi, và (v) theo yêu cầu của Bên Mua, hợp tác với Bên Mua để thực hiện việc chuyển nguồn cung cấp Hàng Hóa theo Đơn Đặt Hàng sang một bên cung cấp thay thế do Bên Mua chỉ định.

(3) Khi Bên Mua chấm dứt bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào theo Khoản 17.B này, Bên Mua sẽ thanh toán cho Bên Bán các khoản sau không tính hai lần: (i) Giá theo Đơn Đặt Hàng của tất cả các Hàng Hóa thành phẩm đã hoàn tất phù hợp với yêu cầu của Đơn Đặt Hàng và chưa được thanh toán trước đây; (ii) giá thành thực tế hợp lý của Bên Bán về các bán thành phẩm có thể sử dụng và có thể bán và các nguyên vật liệu/bộ phận được chuyển cho Bên Mua theo Điểm B(2)(ii) trong Điều này; (iii) chi phí thực tế hợp lý của Bên Bán để giải quyết các yêu cầu đối với nghĩa vụ mà Bên Bán hẳn phải thực hiện cho các nhà thầu phụ được Bên Mua chấp thuận trong một Đơn Đặt Hàng hoặc trong bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng hoặc trong Văn Bản Được Ký bởi Phó Tổng Giám đốc phụ trách Mua Hàng của Bên Mua trong trường hợp không xảy ra việc chấm dứt, và (iv) chi phí thực tế hợp lý của Bên Bán để thực hiện các nghĩa vụ của Bên Bán tại Điểm B(2)(iv) và Điểm B(2)(v). Bên Mua không có trách nhiệm về và không buộc phải thực hiện các khoản thanh toán cho Bên Bán, một cách trực tiếp hoặc theo yêu cầu của các nhà thầu phụ của Bên Bán, cho bất kỳ khoản nào được cho là khoản tổn thất hoặc phí tổn khác, dù được xác định là khoản mất lợi nhuận dự kiến, chi phí quản lý chưa phân bổ, tiền lãi trên số tiền yêu cầu, chi phí phát triển sản phẩm và chi phí kỹ thuật, chi phí sắp xếp hoặc tiền thuê cơ sở và thiết bị, giá trị khấu hao chưa trích, chi phí tổng quát và quản lý phát sinh từ việc chấm dứt Đơn Đặt Hàng hoặc khác. Bất kể nội dung nào trái lại, nghĩa vụ của Bên Mua với Bên Bán khi chấm dứt theo Khoản 17.B này sẽ không vượt quá nghĩa vụ mà Bên Mua hẳn phải thực hiện cho Bên Bán trong trường hợp không xảy ra việc chấm dứt.

(4) Trong thời hạn hai mươi (20) ngày sau ngày việc chấm dứt theo Khoản 17.B này có hiệu lực, Bên Bán sẽ cung cấp cho Bên Mua bản yêu cầu thanh toán khi chấm dứt của Bên Bán cùng với các dữ liệu chứng minh, chỉ liên quan đến các khoản thuộc nghĩa vụ của Bên Mua với Bên Bán được liệt kê tại Điểm B (3). Bên Mua có thể kiểm tra hồ sơ của Bên Bán trước hoặc sau khi thanh toán để xác minh các số tiền được yêu cầu trong bản yêu cầu thanh toán khi chấm dứt của Bên Bán.

C. Bên Bán không có quyền chấm dứt. Do cam kết của Bên Mua với các Khách Hàng của Bên Mua được đưa ra dựa trên cam kết của Bên Bán theo mỗi Đơn Đặt Hàng, Bên Bán không có quyền chấm dứt bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào.

D. Chuyển nguồn cung cấp. Khi hết hạn hoặc chấm dứt trước hạn bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào vì bất kỳ lý do gì, Bên Bán đồng ý thực hiện hành động theo yêu cầu hợp lý của Bên Mua để hoàn thành việc chuyển từ Bên Bán sang một bên bán thay thế, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các hành động được quy định dưới đây. Thuật ngữ “bên bán thay thế” bao gồm nhưng không giới hạn ở cơ sở kinh doanh của Bên Mua.

(1) Bên Bán sẽ phải đưa ra tất cả những thông báo cần thiết để Bên Mua chuyển Đơn Đặt Hàng cho một bên bán thay thế.

(2) Bên Bán sẽ phải cung cấp đủ một số lượng hàng hóa theo Đơn Đặt Hàng để bảo đảm rằng việc chuyển sang bất kỳ bên bán thay thế nào do Bên Mua lựa chọn được tiến hành thuận lợi. Trừ khi Bên Mua có quy định khác trong bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng hoặc trong Văn Bản Được Ký bởi Phó Tổng Giám đốc phụ trách Mua Hàng của Bên Mua, một số lượng bộ phận đủ trong sáu tuần sẽ được coi là đủ để hoàn thành việc chuyển sang bên bán thay thế. “Số lượng bộ phận đủ trong sáu tuần” sẽ được tính toán sử dụng các Đơn Đặt Hàng của Bên Mua từ sáu tuần ngay trước khi có thông báo chấm dứt của Bên Bán, mà việc chấm dứt đó không phải do sự gián đoạn sản xuất tạm thời, nhà máy hoặc ngành công nghiệp đóng cửa hoặc kế hoạch sản xuất giảm.

(3) Bên Bán sẽ phải trả lại cho Bên Mua toàn bộ Tài Sản Ký Gửi và các tài sản khác được cung cấp bởi hoặc thuộc về Bên Mua hoặc bất kỳ Khách Hàng nào của Bên Mua trong điều kiện tốt như khi Bên Bán nhận được, trừ hao mòn hợp lý.

(4) Theo quyền chọn của Bên Mua, Bên Bán sẽ (i) chuyển nhượng cho Bên Mua bất kỳ hoặc tất cả các hợp đồng cung cấp hoặc đơn hàng mua nguyên vật liệu hoặc bộ phận có liên quan đến Đơn Đặt Hàng, (ii) bán cho Bên Mua, bằng chi phí của Bên Bán, bất kỳ hoặc toàn bộ hàng tồn kho và bán thành phẩm có liên quan đến Đơn Đặt Hàng và (iii) bán cho Bên Mua, với phần chi phí chưa phân bổ của các mặt hàng đó, trừ bất kỳ khoản tiền nào mà Bên Mua đã thanh toán cho Bên Bán trước đây đối với chi phí của các mặt hàng đó, bất kỳ hoặc toàn bộ Tài Sản của Bên Bán liên quan đến Đơn Đặt Hàng (xem Điều 21).

18. Giới hạn thiệt hại.

Trong bất kỳ trường hợp nào Bên Mua cũng không phải chịu trách nhiệm đối với Bên Bán về lợi nhuận dự kiến hoặc về thiệt hại đặc biệt, ngẫu nhiên hoặc là hệ quả. Điều khoản về giới hạn trách nhiệm này được áp dụng bất kể loại Đơn Đặt Hàng (bao gồm nhưng không giới hạn ở Đơn Đặt Hàng Đột Xuất, Đơn Đặt Hàng Giao Nhiều Lần hoặc Đơn Đặt Hàng Cho Nhu Cầu Hàng Hóa). Trách nhiệm của Bên Mua đối với khiếu nại thuộc bất kỳ loại nào hoặc đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào phát sinh từ hoặc có liên quan đến mỗi Đơn Đặt Hàng, Hàng Hóa hoặc bất kỳ thỏa thuận/hợp đồng nào khác giữa Bên Mua và Bên Bán là Giảm Giá Trị Hợp Lý, nếu có, được tạo ra bởi sự kiện dẫn đến khiếu nại đó. Bên Mua và Bên Bán đồng ý rằng “Giảm Giá Trị Hợp Lý” nghĩa là các khoản sau đây mà không bị tính hai lần: (i) giá của Đơn Đặt Hàng mua tất cả các Hàng Hóa thành phẩm và hoàn chỉnh tuân thủ các yêu cầu của Đơn Đặt Hàng và chưa được thanh toán trước đó; (ii) chi phí thực tế hợp lý của Bên Bán để sản xuất ra bán thành phẩm có thể sử dụng và có thể bán và nguyên vật liệu/bộ phận được chuyển giao cho Bên Mua theo thông báo chấm dứt và đã có trong Lịch Yêu Cầu Giao Hàng của Bên Mua vẫn chưa giải quyết; và (iii) chi phí thực tế hợp lý của Bên Bán để giải quyết các khiếu nại đối với các nghĩa vụ mà Bên Bán lẽ ra đã có đối với các nhà thầu phụ được chấp thuận trong Văn Bản Được Ký bởi Phó Tổng Giám đốc phụ trách Mua Hàng của Bên Mua giả sử việc chấm dứt không xảy ra và chỉ giới hạn ở khối lượng của Hàng Hóa và nguyên vật liệu/bộ phận được xác định trong Lịch Yêu Cầu Giao Hàng do Bên Mua phát hành mà hiện chưa được giải quyết. Bên Mua sẽ không phải chịu trách nhiệm đối với và sẽ không bị yêu cầu thực hiện các khoản thanh toán cho Bên Bán, trực tiếp hoặc bởi các khiếu nại của các nhà thầu phụ của Bên Bán, đối với bất kỳ tổn thất hoặc chi phí khác được cho là phát sinh, dù được coi là tổn thất lợi nhuận dự kiến, chi phí đầu

tư, chi phí quản lý chưa phân bổ, lãi trên các yêu cầu thanh toán, chi phí phát triển sản phẩm, chi phí thu xếp hoặc thuê cơ sở và thiết bị, chi phí khấu hao chưa phân bổ, chi phí chung và hành chính phát sinh từ việc chấm dứt Đơn Đặt Hàng. Bất kể có quy định khác đi, nghĩa vụ của Bên Mua đối với Bên Bán khi chấm dứt bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào sẽ không vượt quá nghĩa vụ mà Bên Mua lẽ ra đã có đối với Bên Bán nếu việc chấm dứt Đơn Đặt Hàng không xảy ra.

19. Chuyển nhượng.

Bên Bán không được chuyển nhượng hoặc ủy thác bất kỳ nhiệm vụ hoặc nghĩa vụ nào của Bên Bán theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào khi chưa có sự chấp thuận trước của Bên Mua trong một Đơn Đặt Hàng hoặc bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng hoặc trong một Văn Bản Được Ký bởi Phó Tổng Giám đốc phụ trách Mua Hàng của Bên Mua, và Bên Mua có thể từ chối đưa ra chấp thuận theo toàn quyền quyết định của Bên Mua. Bất cứ việc bán hoặc chuyển giao cổ phần hoặc chứng khoán khác của Bên Bán mà sẽ dẫn đến sự thay đổi quyền kiểm soát của Bên Bán sẽ bị coi là việc chuyển nhượng theo Đơn Đặt Hàng. Bên Bán có thể chuyển nhượng các yêu cầu thanh toán theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào như là tài sản bảo đảm cho khoản nợ của Bên Bán, nhưng Bên Mua sẽ không bị yêu cầu thanh toán cho bên nhận chuyển nhượng cho đến khi Bên Mua nhận được thông báo bằng văn bản về việc chuyển nhượng, một bản sao y bản chính của việc chuyển nhượng và miễn trừ trách nhiệm từ Bên Bán được Bên Mua chấp nhận hợp lý. Việc chuyển nhượng đó sẽ không ngăn cản Bên Mua thực hiện các quyền đối với Bên Bán hoặc bên nhận chuyển nhượng, bao gồm nhưng không giới hạn ở quyền của Bên Mua trong việc bù trừ, khấu trừ theo quy định tại Điều 34, tất cả các quyền của Bên Mua đối với Bên Bán hoặc bên nhận chuyển nhượng có thứ tự ưu tiên cao hơn so với bất kỳ quyền nào của bên nhận chuyển nhượng đó. Bên Mua có quyền tự do chuyển nhượng cho bất kỳ bên thứ ba nào các quyền và nghĩa vụ của Bên Mua theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào mà không cần có sự chấp thuận của Bên Bán.

20. Tài sản ký gửi.

A. Toàn bộ đồ dùng, vật liệu, khuôn, máy móc, thiết bị, khuôn mẫu, dụng cụ, khuôn rập, khuôn dẫn, vật cố định, kế hoạch chi tiết, thiết kế, quy cách kỹ thuật, bản vẽ, âm bản, ảnh thực, tác phẩm nghệ thuật, vật liệu được ký gửi để sản xuất hoặc sửa chữa và các mặt hàng khác được Bên Mua cung cấp, trực tiếp hoặc gián tiếp, cho Bên Bán hoặc cho bất kỳ nhà cung cấp phụ nào của Bên Bán liên quan đến bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào, hoặc mà Bên Bán đã được Bên Mua hoàn trả (sau đây gọi chung là “Tài Sản Ký Gửi”), sẽ và vẫn là tài sản của Bên Mua và được Bên Bán giữ trên cơ sở ký gửi vào bất kỳ thời điểm nào. Bên Bán sẽ phải chịu rủi ro về việc mất mát hoặc hư hại Tài Sản Ký Gửi và bằng chi phí của mình, Bên Bán sẽ phải mua bảo hiểm cho Tài Sản Ký Gửi vì quyền lợi của Bên Mua, ghi tên Bên Mua là người nhận bồi thường và người được bảo hiểm bổ sung. Tài Sản Ký Gửi sẽ luôn được Bên Bán giữ và bảo quản; sẽ không được Bên Bán sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài mục đích thực hiện Đơn Đặt Hàng; sẽ được coi là tài sản cá nhân; sẽ được Bên Bán đánh dấu một cách dễ thấy để có thể nhận biết đó là tài sản của Bên Mua và ghi tên và địa chỉ của Bên Mua; không được để lẫn với tài sản của Bên Bán hoặc với tài sản của người thứ ba và không được di chuyển khỏi cơ sở sản xuất của Bên Bán khi chưa có sự chấp thuận trước của Bên Mua trong Đơn Đặt Hàng hoặc bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng hoặc trong một Văn Bản Được Ký bởi Phó Tổng Giám đốc phụ trách Mua Hàng của Bên Mua. Bằng chi phí của mình, Bên Bán sẽ phải bảo quản, sửa chữa và tân trang Tài Sản Ký Gửi trong điều kiện tốt nhất. Tất cả các bộ phận thay thế, bộ phận bổ sung và linh kiện cho Tài Sản Ký Gửi sẽ tự động trở thành tài sản của Bên Mua sau khi chúng được đưa vào hoặc gắn vào Tài Sản Ký Gửi.

B. Bên Bán đồng ý rằng Bên Mua có quyền, vào bất kỳ thời điểm nào, có hoặc không có lý do và không phải thanh toán bất kỳ khoản tiền nào để lấy lại hoặc yêu cầu trả lại bất kỳ hoặc toàn bộ Tài Sản Ký Gửi, mà không nhất thiết phải có quyết định của tòa án. Khi có yêu cầu của Bên Mua, Tài Sản Ký Gửi sẽ được trả ngay cho Bên Mua hoặc được Bên Bán giao cho Bên Mua, (i) bằng thiết bị vận chuyển F.O.B. tại nhà máy của Bên Bán, được đóng gói và đánh dấu đầy đủ theo các yêu cầu của bên vận chuyển được Bên Mua lựa chọn để vận chuyển các tài sản đó, hoặc (ii) đến bất kỳ địa điểm nào mà Bên Mua yêu cầu, trong trường hợp đó Bên Mua sẽ phải thanh toán cho Bên Bán chi phí hợp lý để giao Tài Sản Ký Gửi đến địa điểm đó. Bên Mua sẽ có quyền vào cơ sở sản xuất của Bên Bán tại các thời điểm thích hợp để kiểm tra Tài Sản Ký Gửi và sổ sách của Bên Bán liên quan đến Tài Sản Ký Gửi. Khi được pháp luật cho phép, Bên Bán từ bỏ bất kỳ quyền cầm giữ tài sản nào hoặc các quyền khác mà Bên Bán có thể có đối với bất kỳ Tài Sản Ký Gửi nào để công việc được thực hiện bằng tài sản đó, cho giá mua của bất kỳ Hàng Hóa nào. Bên Bán đồng ý rằng bất kỳ bộ phận nào bị mất thuộc hoặc được gắn vào bất kỳ Tài Sản Ký Gửi nào sẽ được Bên Bán thay thế bằng chi phí hiện tại.

C. Bên Bán thừa nhận và đồng ý rằng (i) Bên Mua không phải là nhà sản xuất Tài Sản Ký Gửi hay là đại lý của nhà sản xuất; (ii) Bên Mua đang ký gửi Tài Sản Ký Gửi cho Bên Bán vì lợi ích của Bên Bán, và (iii) Bên Bán đã kiểm tra Tài Sản Ký Gửi và nhận thấy Tài Sản Ký Gửi phù hợp cho các mục đích của Bên Bán, và (ii) BÊN MUA CHƯA ĐƯA RA VÀ KHÔNG ĐƯA RA BẤT KỲ BẢO ĐẢM HOẶC CAM ĐOAN NÀO VỀ SỰ PHÙ HỢP, ĐIỀU KIỆN, KHẢ NĂNG TIÊU THỤ, THIẾT KẾ HOẶC HOẠT ĐỘNG CỦA TÀI SẢN KÝ GỬI HOẶC SỰ PHÙ HỢP CỦA TÀI SẢN KÝ GỬI CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO. Bên Mua sẽ không phải chịu trách nhiệm đối với Bên Bán về bất kỳ tổn thất, thiệt hại, thương tật hoặc chi phí thuộc bất kỳ loại nào bị gây ra một cách trực tiếp hoặc gián tiếp bởi Tài Sản Ký Gửi, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc sử dụng hoặc bảo quản Tài Sản Ký Gửi hoặc việc sửa chữa, hoạt động hoặc chỉnh sửa Tài Sản Ký Gửi, hoặc bởi sự gián đoạn dịch vụ hoặc về bất kỳ tổn thất kinh doanh nào bị gây ra, bao gồm nhưng không giới hạn ở bất kỳ thiệt hại, mất lợi nhuận được dự liệu hoặc bất kỳ thiệt hại gián tiếp, đặc biệt hoặc là hệ quả nào khác.

D. Bên Bán ủy quyền cho Bên Mua nộp tài liệu phù hợp cho cơ quan có thẩm quyền liên quan để thông báo về quyền sở hữu của Bên Mua đối với Tài Sản Ký Gửi trong trường hợp pháp luật hiện hành có quy định như vậy. Việc Bên Mua không nộp tài liệu phù hợp cho cơ quan có thẩm quyền liên quan sẽ không làm thay đổi hoặc sửa đổi các quyền sở hữu của Bên Mua đối với Tài Sản Ký Gửi. Khi có yêu cầu của Bên Mua, Bên Bán sẽ phải gửi cho Bên Mua một bản kiểm kê tất cả Tài Sản Ký Gửi.

21. Tài sản của Bên Bán.

Trừ khi có thỏa thuận khác giữa Bên Mua và Bên Bán trong một thỏa thuận bằng văn bản được ký bởi cả Bên Bán và Phó Tổng Giám đốc phụ trách Mua Hàng của Bên Bán, Bên Bán bằng chi phí của mình: sẽ (i) trang bị, (ii) giữ trong điều kiện tốt, và (iii) thay thế khi cần thiết toàn bộ Tài Sản của Bên Bán (được định nghĩa dưới đây). Bằng văn bản này, Bên Bán trao cho Bên Mua quyền chọn không hủy ngang để mua, mà không bị hạn chế bởi tất cả các quyền cầm giữ tài sản, khiếu nại và các biện pháp bảo đảm khác, bất kỳ hoặc toàn bộ đồ dùng, vật liệu, khuôn, máy móc, thiết bị, khuôn mẫu, dụng cụ, khuôn dập, khuôn dẫn, vật cố định, kế hoạch chi tiết, thiết kế, quy cách kỹ thuật, bản vẽ, âm bản, ảnh thực, tác phẩm nghệ thuật và các vật khác cần thiết cho việc sản xuất Hàng Hóa theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào (sau đây gọi chung là “Tài Sản của Bên Bán”) mà được thiết kế hoặc định hình đặc biệt cho việc sản xuất hoặc lắp ráp Hàng Hóa theo Đơn Đặt Hàng khi Bên Mua thanh toán phần chi phí không được phân bổ của các vật đó

của Tài Sản của Bên Bán, trừ bất kỳ khoản tiền nào mà Bên Mua đã thanh toán cho Bên Bán trước đó đối với chi phí của Tài Sản của Bên Bán. Bên Bán sẽ cho phép Bên Mua kiểm tra sổ sách của Bên Bán để xác minh khoản tiền phải trả cho bất kỳ Tài Sản của Bên Bán nào. Quyền chọn này sẽ không được áp dụng đối với bất kỳ Tài Sản của Bên Bán nào được Bên Bán sử dụng để sản xuất một số lượng đáng kể các sản phẩm tương tự cho các khách hàng khác của Bên Bán mà không thể dễ dàng nhận được từ bên thứ ba bởi (các) khách hàng của Bên Bán trừ khi, tùy theo quyết định của Bên Mua khi thực hiện quyền chọn, Bên Bán chuyển giao cho Bên Mua và Bên Mua hoặc người được ủy quyền của Bên Mua tiếp nhận nghĩa vụ của Bên Bán trong việc sản xuất các sản phẩm đó cho các khách hàng khác của Bên Bán sử dụng các vật đó của Tài Sản của Bên Bán trong khoảng thời gian sau khi bán Tài Sản của Bên Bán cho Bên Mua. Bên Bán sẽ đáp ứng các yêu cầu cung cấp thông tin hợp lý của Bên Mua liên quan đến bất kỳ nghĩa vụ nêu trên đối với (các) khách hàng khác của Bên Bán và để thực hiện việc chuyển giao và tiếp nhận nghĩa vụ đó. Quyền của Bên Mua trong việc thực hiện quyền chọn theo quy định tại Điều 21 này không phụ thuộc vào vi phạm của Bên Bán hoặc việc Bên Mua chấm dứt Đơn Đặt Hàng.

22. Quyền ra vào, thu hồi và kiểm tra.

Bên Mua sẽ có quyền vào cơ sở sản xuất của Bên Bán trong giờ làm việc bình thường hoặc, trong trường hợp Bên Bán đóng cửa thì vào thời điểm phù hợp, để kiểm tra cơ sở sản xuất, Hàng Hóa, vật liệu và bất kỳ tài sản nào của Bên Mua có liên quan đến mỗi Đơn Đặt Hàng và, không nhất thiết phải có quyết định của tòa án, có thể vào cơ sở sản xuất của Bên Bán và lấy tài sản thuộc về Bên Mua hoặc bất kỳ Khách Hàng nào của Bên Mua, bao gồm nhưng không giới hạn ở Tài Sản Ký Gửi và Hàng Hóa khác, hàng tồn kho hoặc Tài Sản của Bên Bán mà đã hoặc đang được đồng ý bán cho Bên Mua theo Đơn Đặt Hàng. Việc Bên Mua kiểm tra Hàng Hóa, dù trong quá trình sản xuất, trước khi giao hàng hoặc trong thời gian hợp lý sau khi giao hàng, sẽ không được coi là việc chấp nhận bất kỳ sản phẩm đang chế tạo hoặc Hàng Hóa thành phẩm nào.

23. Ký kết hợp đồng phụ.

A. Bên Bán không được giao cho nhà thầu phụ thực hiện bất kỳ nhiệm vụ hoặc nghĩa vụ nào của Bên Bán theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào khi chưa có sự chấp thuận trước của Bên Mua trong Đơn Đặt Hàng hoặc bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng hoặc trong một Văn Bản Được Ký bởi Phó Tổng Giám đốc phụ trách Mua Hàng của Bên Mua. Bên Bán phải bảo đảm rằng các nhà thầu phụ được chấp thuận tuân thủ tất cả các yêu cầu về quy trình chấp thuận bộ phận sản xuất của Khách Hàng của Bên Mua và bất kỳ yêu cầu nào khác của Bên Mua. Bên Mua hoặc đại diện của Bên Mua được cấp quyền thẩm tra tại cơ sở kinh doanh của bất kỳ nhà thầu phụ nào hoặc cơ sở kinh doanh của Bên Bán về việc các Hàng Hóa được giao cho nhà thầu phụ sản xuất tuân thủ các yêu cầu được quy định. Việc thẩm tra bởi Bên Mua hoặc đại diện của Bên Mua sẽ không (i) chuyển trách nhiệm về chất lượng từ Bên Bán sang Bên Mua bởi nhà thầu phụ, (ii) miễn cho Bên Bán trách nhiệm cung cấp Hàng Hóa có thể chấp nhận được, (iii) ngăn cản Bên Mua không chấp nhận Hàng Hóa. Bất kể sự thẩm tra của Bên Mua hoặc đại diện của Bên Mua, Bên Bán vẫn chịu hoàn toàn trách nhiệm về bất kỳ công việc nào được giao cho nhà thầu phụ.

B. Trong trường hợp Bên Bán ký kết hợp đồng phụ cho bất kỳ công việc nào theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào được Bên Mua chấp thuận trong một Đơn Đặt Hàng hoặc bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng hoặc trong một Văn Bản Được Ký bởi Phó Tổng Giám đốc phụ trách Mua Hàng của Bên Mua, và như một điều kiện để được chấp thuận, Bên Bán sẽ phải cung cấp cho Bên Mua bằng chứng bằng văn bản về việc nhà thầu phụ đó đồng ý chịu ràng buộc bởi Bản các Điều Khoản và Điều Kiện này và Đơn Đặt Hàng.

C. Trong trường hợp Bên Bán không thể hoàn thành bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào thì theo quyền chọn của Bên Mua và ngoài các quyền hoặc biện pháp chế tài khác được trao cho Bên Mua theo Đơn Đặt Hàng, Bên Bán sẽ chuyển giao cho Bên Mua tất cả các quyền của Bên Bán đối với bất kỳ nhà thầu phụ nào theo Đơn Đặt Hàng đó.

24. Hàng hóa không phù hợp với hợp đồng.

Bên Mua có quyền từ chối và trả lại với rủi ro và chi phí do Bên Bán chịu, hoặc giữ lại và sửa, Hàng Hóa nhận được theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào mà không tuân thủ các yêu cầu của Đơn Đặt Hàng cho dù sự không tuân thủ đó không thể hiện rõ đối với Bên Mua cho đến giai đoạn sản xuất, gia công hoặc lắp ráp hoặc giai đoạn sau đó. Trong trường hợp Bên Mua từ chối Hàng Hóa không phù hợp với hợp đồng thì số lượng Hàng Hóa theo Đơn Đặt Hàng sẽ không bị giảm bởi số lượng Hàng Hóa không phù hợp với hợp đồng trừ khi Bên Mua có thông báo khác bằng văn bản với Bên Bán. Bên Bán sẽ phải thay thế Hàng Hóa không phù hợp với hợp đồng bằng Hàng Hóa phù hợp với hợp đồng trừ khi Bên Mua có thông báo khác bằng văn bản, bao gồm nhưng không giới hạn ở thông báo chấm dứt của Bên Mua theo quy định tại Khoản 17.A. Hàng hóa không phù hợp với hợp đồng sẽ được Bên Mua giữ để xử lý theo hướng dẫn bằng văn bản của Bên Bán với rủi ro do Bên Bán chịu. Nếu Bên Bán không đưa ra hướng dẫn bằng văn bản trong thời hạn mười (10) ngày (hoặc một khoảng thời gian ngắn hơn được coi là hợp lý về mặt thương mại) sau khi Bên Mua gửi thông báo về Hàng Hóa không phù hợp với hợp đồng thì Bên Mua sẽ có quyền tính phí lưu kho và xử lý Hàng Hóa đối với Bên Bán, hoặc định đoạt Hàng Hóa mà không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với Bên Bán. Bên Bán sẽ phải hoàn trả cho Bên Mua (a) bất kỳ khoản tiền nào mà Bên Mua đã thanh toán cho giá mua của bất kỳ Hàng Hóa không phù hợp với hợp đồng bị từ chối nhận, và (b) bất kỳ khoản chi phí nào mà Bên Mua phải chịu liên quan đến Hàng Hóa không phù hợp với hợp đồng, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc kiểm tra, phân loại, kiểm nghiệm, đánh giá, lưu kho hoặc làm lại Hàng Hóa, trong thời hạn mười (10) ngày sau khi Bên Mua phát hành giấy xác nhận nợ (debit memo) đối với các khoản chi phí. Việc Bên Mua thanh toán cho Hàng Hóa không phù hợp với hợp đồng không bị coi là việc Bên Mua chấp nhận Hàng Hóa không phù hợp với hợp đồng, và cũng không hạn chế hoặc giảm bớt quyền của Bên Mua trong việc yêu cầu bất kỳ biện pháp khắc phục nào hoặc miễn cho Bên Bán trách nhiệm về các ẩn tỳ của Hàng Hóa.

25. Bồi hoàn.

A. Bằng văn bản này, Bên Bán cam đoan và đồng ý bồi hoàn cho Bên Mua, các công ty liên kết và công ty con của Bên Mua, và các giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện tương ứng của họ đối với bất kỳ khiếu nại, trách nhiệm, tiền bồi thường thiệt hại (bao gồm cả tiền bồi thường thiệt hại đặc biệt, là hệ quả, mang tính trừng phạt và để cảnh cáo), các chi phí và phí tổn (bao gồm cả các khoản phí thực tế trả cho luật sư, chuyên gia và nhà tư vấn, chi phí giải quyết và chi phí theo phán quyết) phát sinh liên quan đến bất kỳ khiếu nại nào (bao gồm cả kiện tụng, khiếu nại hành chính, sự ban hành, sửa đổi hoặc hủy bỏ quy định bởi cơ quan có thẩm quyền và thủ tục khác để đòi bồi thường thương tích cá nhân hoặc tử vong, thiệt hại về tài sản hoặc tổn thất về kinh tế) mà có liên quan dưới bất kỳ cách nào đến hoặc phát sinh dưới bất kỳ cách nào từ Hàng Hóa, các cam đoan của Bên Bán, việc Bên Bán thực hiện hoặc không thực hiện nghĩa vụ theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào, bao gồm cả các khiếu nại dựa trên vi phạm hoặc được cho là vi phạm bảo hành của Bên Bán (dù Hàng Hóa đã được đưa vào các sản phẩm của Bên Mua và/hoặc đã được bán lại bởi Bên Mua hay không), và các khiếu nại đối với việc vi phạm bất kỳ luật, pháp lệnh hoặc quy định hoặc lệnh hiện hành nào. Nghĩa vụ bồi hoàn của Bên Bán sẽ được áp dụng bất kể khiếu nại phát sinh ngoài

hợp đồng, sự bất cẩn, hợp đồng, bảo hành, trách nhiệm pháp lý, ngoại trừ trường hợp bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào phát sinh chỉ từ sự bất cẩn của Bên Mua. Nghĩa vụ bồi hoàn của Bên Mua sẽ được áp dụng ngay cả khi Bên Mua cung cấp toàn bộ hoặc một phần của thiết kế và quy định toàn bộ hoặc một phần của quá trình gia công mà Bên Bán sử dụng trừ khi một thỏa thuận riêng biệt bằng văn bản được ký bởi Bên Bán và Phó Tổng Giám đốc phụ trách Mua Hàng của Bên Mua có quy định khác.

B. Nếu Bên Bán thực hiện bất kỳ công việc nào tại cơ sở sản xuất của Bên Mua hoặc sử dụng tài sản của Bên Mua, dù có tại cơ sở sản xuất của Bên Mua hay không, thì Bên Bán sẽ phải bồi hoàn cho Bên Mua, các công ty liên kết và công ty con của Bên Mua, và các giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện tương ứng của họ đối với bất kỳ trách nhiệm, khiếu nại, yêu cầu thanh toán hoặc chi phí nào (bao gồm cả các khoản phí thực tế trả cho luật sư, chuyên gia và nhà tư vấn, chi phí giải quyết và chi phí theo phán quyết) đối với thiệt hại về tài sản hoặc thương tật (bao gồm cả trường hợp tử vong) đối với Bên Mua, các nhân viên của Bên Mua hoặc bất kỳ người nào khác phát sinh từ hoặc có liên quan đến việc Bên Bán thực hiện công việc hoặc sử dụng tài sản của Bên Mua, ngoại trừ trường hợp bất kỳ trách nhiệm, khiếu nại hoặc yêu cầu thanh toán đó phát sinh từ sự bất cẩn của Bên Mua.

26. Bảo hiểm.

Bằng toàn bộ chi phí của mình, Bên Bán phải mua và duy trì các hợp đồng bảo hiểm theo thông lệ trong ngành công nghiệp và như được pháp luật quy định hoặc theo yêu cầu hợp lý của Bên Mua với các công ty bảo hiểm và với số tiền được Bên Mua chấp nhận hợp lý. Quy định này bao gồm nhưng không giới hạn ở bảo hiểm hỏa hoạn đầy đủ và bảo hiểm mở rộng cho giá trị thay thế của (i) toàn bộ Tài Sản của Bên Bán và (ii) bất kỳ Tài Sản Ký Gửi nào, trong cả hai trường hợp đối với giá trị thay thế đầy đủ của chúng. Tất cả các hợp đồng bảo hiểm đó ghi tên Bên Mua là người nhận bồi thường và người được bảo hiểm bổ sung. Bên Bán sẽ phải gửi cho Bên Mua các giấy chứng nhận bảo hiểm nếu số tiền bảo hiểm, số hợp đồng bảo hiểm và (các) ngày hết hạn bảo hiểm và các giấy chứng nhận đó phải quy định rằng Bên Mua sẽ nhận được thông báo bằng văn bản trước ba mươi (30) ngày từ công ty bảo hiểm về bất kỳ việc chấm dứt bảo hiểm hoặc giảm tiền bảo hiểm hoặc phạm vi bảo hiểm. Việc Bên Bán cung cấp các giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc mua bảo hiểm sẽ không miễn trừ cho Bên Bán khỏi các nghĩa vụ hoặc trách nhiệm pháp lý theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào. Nếu Bên Bán không duy trì bất kỳ hợp đồng bảo hiểm nào theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào thì Bên Mua sẽ có quyền mua bảo hiểm đó và Bên Bán sẽ phải hoàn trả cho Bên Mua khi được yêu cầu tất cả các chi phí và phí tổn thực tế để mua bảo hiểm đó.

27. Tuân thủ.

A. Bên Bán đồng ý tuân thủ tất cả các luật, sắc lệnh, quy tắc, quy chế và pháp lệnh hiện hành trong nước và nước ngoài mà có thể áp dụng đối với việc thực hiện các nghĩa vụ của Bên Bán theo mỗi Đơn Đặt Hàng, và mỗi Đơn Đặt Hàng sẽ được coi là tham chiếu đến tất cả các điều khoản được yêu cầu bởi các luật, lệnh, quy tắc, quy chế hoặc pháp lệnh nêu trên. Toàn bộ vật liệu mua được sử dụng để sản xuất Hàng Hóa sẽ phải đáp ứng các quy định của cơ quan nhà nước và các quy định về an toàn hiện hành đối với các vật liệu bị hạn chế, độc hại và nguy hại cũng như các quy định về môi trường, điện và điện từ được áp dụng đối với nước sản xuất và bán. Tất cả các nhà cung cấp phải tuân thủ ISO14001, TS16949 và ELV và các tiêu chuẩn kế thừa của chúng, được sửa đổi tùy thời điểm.

B. Bên Bán không được (i) sử dụng lao động cưỡng bức hoặc không tự nguyện, bất kể dưới hình thức nào, (ii) sử dụng bất kỳ đứa trẻ nào, ngoại trừ như là một phần của chương trình đào tạo nghề, học nghề hoặc

chương trình tương tự được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận hoặc (iii) có hành động lạm dụng lao động hoặc kinh doanh tham nhũng, trong việc cung cấp Hàng Hóa theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào.

C. Bên Bán sẽ phải thông qua và thực thi một bộ quy tắc ứng xử cho hoạt động kinh doanh với các nguyên tắc, chính sách và thủ tục phù hợp với các nguyên tắc, chính sách và thủ tục được quy định trong Quy tắc Ứng xử và Đạo đức Kinh doanh của Bên Mua được đăng tải thông qua các liên kết trên trang thông tin điện tử của Lear Corporation tại địa chỉ www.lear.com. Bên Bán sẽ phải báo cáo ngay cho Phó Tổng Giám đốc phụ trách Mua Hàng của Bên Mua tất cả các vi phạm quy tắc ứng xử của Bên Bán.

D. Bên Bán sẽ phải gửi thông báo bằng văn bản cho Bên Mua ngay khi biết rằng bất kỳ giám đốc, cán bộ hoặc nhân viên nào của Bên Bán, hoặc bất kỳ công ty con hoặc công ty liên kết nào của Bên Bán, cũng là giám đốc, cán bộ hoặc thành viên gia đình trực tiếp của bất kỳ giám đốc hoặc cán bộ nào của Bên Mua, hoặc bất kỳ công ty con hoặc công ty liên kết nào của Bên Mua. Chi đối với nhân viên của Bên Bán, Bên Bán chỉ cần báo cáo thông tin này cho Bên Mua nếu nhân viên (không bao gồm nhân viên hoặc giám đốc của Bên Bán) có liên quan đáng kể đến mối quan hệ kinh doanh của Bên Bán với Bên Mua hoặc nhận bất kỳ khoản tiền lương hoặc quyền lợi trực tiếp hoặc gián tiếp nào dựa trên mối quan hệ kinh doanh của Bên Bán với Bên Mua.

E. Trong trường hợp Bên Bán ký kết hợp đồng phụ cho bất kỳ nhiệm vụ hoặc nghĩa vụ nào của Bên Bán theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào phù hợp với các quy định của Điều 23, Bên Bán phải bảo đảm rằng tất cả các nhà thầu phụ tuân thủ các yêu cầu được quy định tại Điều 27 này. Khi Bên Mua yêu cầu, Bên Bán phải xác nhận bằng văn bản về việc Bên Bán và nhà thầu phụ của Bên Bán tuân thủ tất cả các yêu cầu đó. Bên Mua sẽ có quyền kiểm tra và theo dõi việc Bên Bán và nhà thầu phụ của Bên Bán tuân thủ các nghĩa vụ của Bên Bán và nhà thầu phụ của Bên Bán theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào. Bên Bán phải bồi hoàn cho Bên Mua, các công ty liên kết và công ty con của Bên Mua, và các giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện tương ứng của họ đối với bất kỳ trách nhiệm, khiếu nại, yêu cầu thanh toán hoặc chi phí nào (bao gồm cả các khoản phí thực tế trả cho luật sư, chuyên gia và nhà tư vấn, chi phí giải quyết và chi phí theo phán quyết) phát sinh từ hoặc có liên quan đến việc không tuân thủ của Bên Bán hoặc nhà thầu phụ của Bên Bán.

28. Yêu cầu chấp thuận bộ phận sản xuất.

Đối với các Đơn Đặt Hàng mua các bộ phận sản xuất, Bên Bán đồng ý đáp ứng đầy đủ các yêu cầu được nêu trong tài liệu hướng dẫn quy trình chấp thuận bộ phận sản xuất trong ngành và đồng ý cung cấp thông tin này và các dữ liệu có liên quan cho Bên Mua khi Bên Mua yêu cầu, bất kể cấp chấp thuận được cho phép, ở Cấp 3 hoặc cấp tương đương trừ khi Bên Mua cho phép khác trong Đơn Đặt Hàng hoặc bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng hoặc một Văn Bản Được Ký bởi Phó Tổng Giám đốc phụ trách Mua Hàng của Bên Bán.

29. Nhận diện Hàng Hóa.

Tất cả Hàng Hóa được cung cấp theo mỗi Đơn Đặt Hàng mà được coi là một bộ phận hoàn chỉnh phải được Bên Bán ghi số bộ phận và tên hoặc tên mã của Bên Mua, tên hoặc tên mã của Bên Bán, và ngày sản xuất.

30. Vận chuyển.

A. Bên Bán đồng ý (i) đóng gói, ghi nhãn đầy đủ và vận chuyển Hàng Hóa theo yêu cầu của Bên Mua và bên vận chuyển có liên quan theo phương thức bảo đảm chi phí vận chuyển thấp nhất; (ii) gửi hàng theo yêu cầu của Bên Mua; (iii) không tính phí làm hàng, đóng gói, cất giữ, vận chuyển (bao gồm thuế đánh vào hàng hóa, các khoản thuế, phí, v.v.), chi phí xe cộ hoặc các chi phí vận chuyển khác hoặc phí vận chuyển Hàng Hóa bằng đường bộ hoặc đường sắt trừ khi Bên Mua có chấp thuận khác trong một Đơn Đặt Hàng hoặc bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng hoặc trong một Văn Bản Được Ký bởi Phó Tổng Giám đốc phụ trách Mua Hàng của Bên Mua; (iv) cung cấp các giấy tờ của mỗi đợt giao hàng cho biết số Đơn Đặt Hàng, bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng hoặc số Lịch Yêu Cầu Giao Hàng, số bộ phận của Bên Mua, số bộ phận của Bên Bán nếu được áp dụng, số lượng bộ phận trong đợt giao hàng, số hộp bì cứng hoặc công-ten-nơ trong đợt giao hàng, tên của Bên Bán, số vận đơn và nước xuất xứ; và (v) nhanh chóng chuyển vận đơn gốc hoặc giấy biên nhận gửi hàng khác cho mỗi đợt giao hàng theo chỉ thị của Bên Mua và các yêu cầu của bên vận chuyển. Các nhãn trên mỗi kiện hàng và nhận diện Hàng Hóa trên các phiếu đóng gói, vận đơn và hóa đơn là đủ để Bên Mua có thể dễ dàng nhận diện Hàng Hóa được mua.

B. Đối với Hàng Hóa có thể chứa các vật liệu nguy hại và/hoặc bị hạn chế, nếu Bên Mua yêu cầu, Bên Bán sẽ phải cung cấp ngay cho Bên Mua dưới bất kỳ hình thức và chi tiết nào mà Bên Mua yêu cầu (i) danh sách tất cả các thành phần nguy hại tiềm tàng có trong Hàng Hóa, (ii) số lượng về một hoặc nhiều thành phần như vậy, và (iii) thông tin liên quan đến bất kỳ thay đổi trong hoặc bổ sung nào đối với các thành phần đó. Trước khi vận chuyển Hàng Hóa, Bên Bán đồng ý đưa ra cho Bên Mua đầy đủ cảnh báo và thông báo bằng văn bản (bao gồm nhãn phù hợp trên Hàng Hóa, công-ten-nơ và bao bì) của bất kỳ vật liệu nguy hại nào là thành phần hoặc là một phần của bất kỳ Hàng Hóa nào, cùng với hướng dẫn xử lý đặc biệt cần thiết để tư vấn cho các hãng vận chuyển, Bên Mua và nhân viên tương ứng của họ cách thực hiện biện pháp chăm sóc và phòng ngừa để ngăn ngừa tốt nhất thương tích hoặc thiệt hại tài sản trong việc xử lý, vận chuyển, chế biến, sử dụng hoặc định đoạt Hàng Hóa, công-ten-nơ và bao bì được vận chuyển đến Bên Mua. Bên Bán phải tuân thủ tất cả các luật và quy định hiện hành của liên bang, tiểu bang, địa phương và nước ngoài liên quan đến nhãn sản phẩm và cảnh báo. Nếu Hàng Hóa được Bên Bán vận chuyển đến các điểm đến tại Châu Âu, thì trước khi giao hàng, Bên Bán sẽ phải thông báo cho Bên Mua về “Phân loại Hàng hóa Nguy hiểm” theo yêu cầu của Thỏa thuận Châu Âu liên quan đến “Vận chuyển Hàng hóa Nguy hiểm Quốc tế”.

C. Bất kỳ bao bì nào làm bằng gỗ (bao gồm cả pa-lét) phải tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn gỗ mềm trong nước và quốc tế hiện hành, bao gồm Quy định của USDA về Nhập khẩu Vật liệu Bao bì Gỗ. Trong trường hợp Bên Bán không tuân thủ các tiêu chuẩn đó, Bên Bán sẽ phải chịu trách nhiệm về tất cả các chi phí thay thế và vận chuyển có liên quan.

31. Giấy tờ hoàn thuế hải quan, các yêu cầu khác của cơ quan Nhà nước, và kiểm soát xuất khẩu.

A. Khi có yêu cầu của Bên Mua, Bên Bán sẽ phải nhanh chóng cung cấp tất cả các giấy tờ được yêu cầu để hoàn thuế hải quan, các giấy tờ đó được hoàn tất hợp lệ phù hợp với các quy định của cơ quan Nhà nước được áp dụng. Ngoài ra, bằng chi phí của mình, Bên Bán sẽ phải cung cấp tất cả những thông tin cần thiết (bao gồm cả tài liệu bằng văn bản và hồ sơ giao dịch điện tử liên quan đến Hàng Hóa, dụng cụ và thiết bị cần thiết để Bên Mua hoàn thành bất kỳ nghĩa vụ nào có liên quan đến hải quan hoặc có liên quan đến các cơ quan Nhà nước khác, các yêu cầu và xác nhận về đánh dấu xuất xứ hoặc dán nhãn hoặc các yêu cầu khai hải quan trong nước, để Bên Mua có thể yêu cầu áp dụng thuế ưu đãi vào thời điểm nhập

Hàng Hóa, dụng cụ và thiết bị đủ điều kiện theo các chính sách ưu đãi thương mại được áp dụng, và để thực hiện tất cả những thu xếp cần thiết để Hàng Hóa nằm trong bất kỳ chương trình hoãn thuế hoặc khu vực thương mại tự do được áp dụng nào của nước nhập khẩu. Bằng chi phí của mình, Bên Bán sẽ phải cung cấp cho Bên Mua hoặc nhà cung cấp dịch vụ được chỉ định của Bên Mua tất cả tài liệu để Hàng Hóa được xuất khẩu, và xin được tất cả các giấy phép và sự cho phép xuất khẩu cần thiết để xuất khẩu Hàng Hóa, dụng cụ và thiết bị, ngoại trừ được quy định khác trong Đơn Đặt Hàng, trong trường hợp đó Bên Bán sẽ phải cung cấp tất cả những thông tin cần thiết để Bên Mua xin được các giấy phép và sự cho phép đó. Các khoản tín dụng hoặc quyền lợi từ hoặc phát sinh từ bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào, bao gồm cả các khoản tín dụng thương mại, tín dụng xuất khẩu hoặc hoãn thuế hoặc phí, sẽ thuộc về Bên Mua.

B. Bên Bán phải chịu trách nhiệm về bất kỳ thông tin nào không chính xác do Bên Bán cung cấp hoặc bất kỳ sự không tuân thủ nào của Bên Bán đối với các Quy định Hải quan của Việt Nam/Hoa Kỳ dẫn đến các khoản tiền phạt và/hoặc thuế bổ sung mà Bên Mua phải chịu. Bên Bán cũng thừa nhận và đồng ý tuân thủ tất cả các thủ tục an ninh được yêu cầu bởi Chương trình Hợp tác Thương mại – Hải quan Chống Khủng bố (C-TPAT). Bên Bán phải chia sẻ với Bên Mua bất kỳ thông tin kiểm tra nào liên quan đến việc kiểm tra và/hoặc xác nhận C-TPAT tại địa điểm của Bên Bán.

32. Hóa đơn.

Tất cả các hóa đơn và/hoặc thông báo vận chuyển trước ("ASN") đối với Hàng Hóa được vận chuyển theo mỗi Đơn Đặt Hàng phải tham chiếu đến số Đơn Đặt Hàng, số bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng hoặc số Lịch Yêu Cầu Giao Hàng, số bộ phận của Bên Mua, số bộ phận của Bên Bán nếu được áp dụng, số lượng bộ phận trong đợt giao hàng, số hộp bìa cứng hoặc công-ten-nơ, tên và số của Bên Bán, và số vận đơn, trước khi Bên Mua thực hiện bất kỳ khoản thanh toán nào cho Hàng Hóa. Ngoài ra, hóa đơn không được tham chiếu đến bất kỳ nội dung nào ngoài hoặc khác với các Điều Khoản và Điều Kiện này hoặc những nội dung được thể hiện trên Đơn Đặt Hàng. Bên Mua có quyền trả lại tất cả các hóa đơn hoặc các chứng từ có liên quan được nộp không đúng. Việc thanh toán sẽ được thực hiện ngay khi hóa đơn chính xác gần nhất hoặc ASN được Bên Mua nhận hoặc được đưa vào hệ thống của Bên Mua thông qua thiết bị của Bên Mua. Việc Bên Mua thanh toán hóa đơn không hợp lệ không được coi là Bên Mua chấp nhận bất kỳ yếu tố hoặc nội dung không phù hợp nào trên hóa đơn đó.

33. Các điều khoản thanh toán.

A. Các điều khoản thanh toán sẽ được quy định đối với Bên Bán trên hệ thống thanh toán trung tâm của Bên Mua nếu Bên Bán nằm trong hệ thống CPS của Bên Mua. Nếu Bên Bán không phải là Bên Bán CPS thì điều khoản thanh toán là D65. D65 có nghĩa là hóa đơn nhận được sau ngày thứ mười lăm của một tháng nhất định sẽ được thanh toán vào ngày thứ năm của tháng thứ hai sau đó.

B. Nếu ngày thanh toán không rơi vào ngày làm việc thì việc thanh toán sẽ diễn ra vào ngày làm việc tiếp theo.

C. Bất kể có các điều khoản thanh toán cụ thể được áp dụng đối với Đơn Đặt Hàng, (i) trong bất kỳ trường hợp nào, Bên Bán sẽ không có quyền nhận thanh toán cho Dụng Cụ trước khi Bên Mua được Khách Hàng thanh toán cho Dụng Cụ đó, (ii) trong bất kỳ trường hợp nào, Bên Bán mà là Bên Cung Cấp Được Chỉ Định sẽ không có quyền nhận thanh toán từ Bên Mua cho đến khi Bên Mua được Khách Hàng của Bên Mua thanh toán đầy đủ cho Hàng Hóa liên quan hoặc, nếu thích hợp, hàng hóa mà Hàng Hóa có trong đó,

và (iii) Bên Mua có thể, sau khi thông báo cho Bên Bán, sửa đổi các điều khoản thanh toán cho Hàng Hóa sản xuất để tính đến bất kỳ thay đổi nào trong các điều khoản thanh toán của Khách Hàng của Bên Mua áp dụng đối với Hàng Hóa theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào.

34. Bù trừ và khấu trừ theo hợp đồng.

A. Ngoài các quyền bù trừ hoặc khấu trừ theo luật định, tất cả các khoản tiền phải trả cho Bên Bán, hoặc bất kỳ công ty con hoặc công ty liên kết nào của Bên Bán sẽ được coi là đã trừ khoản nợ hoặc các nghĩa vụ của Bên Bán, hoặc bất kỳ công ty con hoặc công ty liên kết nào đối với Bên Mua hoặc bất kỳ công ty con hoặc công ty liên kết nào của Bên Mua, và Bên Mua hoặc bất kỳ công ty con hoặc công ty liên kết nào của Bên Mua có thể bù trừ hoặc khấu trừ từ bất kỳ khoản tiền nào đến hạn hoặc trở nên đến hạn mà Bên Bán, hoặc bất kỳ công ty con hoặc công ty liên kết nào của Bên Bán phải trả cho Bên Mua hoặc bất kỳ công ty con hoặc công ty liên kết nào của Bên Mua bất kể phát sinh như thế nào và vào thời điểm nào. Trong trường hợp Bên Mua hoặc bất kỳ công ty con hoặc công ty liên kết nào của Bên Mua nhận thấy một cách hợp lý rằng họ đang gặp rủi ro thì Bên Mua hoặc bất kỳ công ty con hoặc công ty liên kết nào của Bên Mua có thể khấu trừ một khoản tiền tương ứng phải trả cho Bên Bán hoặc bất kỳ công ty con hoặc công ty liên kết nào của Bên Bán để bảo vệ khỏi rủi ro đó.

B. Một “công ty liên kết” của một bên có nghĩa là bất kỳ công ty nào khác kiểm soát, bị kiểm soát bởi, hoặc chịu sự kiểm soát chung với bên đó. Cho mục đích của định nghĩa này, thuật ngữ “quyền kiểm soát” nghĩa là quyền sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ hai mươi (20) phần trăm trở lên vốn hoặc vốn chủ sở hữu của một công ty hoặc khả năng, thông qua chứng khoán có quyền biểu quyết, theo hợp đồng hoặc bằng cách khác, bầu đa số thành viên hội đồng quản trị hoặc cơ quan điều hành khác của công ty đó.

C. Nếu một nghĩa vụ của Bên Bán hoặc bất kỳ công ty con hoặc công ty liên kết nào của Bên Bán đối với Bên Mua hoặc bất kỳ công ty con hoặc công ty liên kết nào của Bên Mua bị tranh chấp, có thể phát sinh hoặc chưa được xử lý, thì Bên Mua hoặc bất kỳ công ty con hoặc công ty liên kết nào của Bên Mua có thể trì hoãn thanh toán toàn bộ hoặc một phần của khoản tiền đến hạn cho đến khi nghĩa vụ đó được giải quyết. Không ảnh hưởng đến tính tổng quát của quy định nêu trên và chỉ là ví dụ, trong trường hợp Bên Bán bị phá sản, nếu tất cả các Đơn Đặt Hàng giữa Bên Mua và Bên Bán không tiếp tục được thực hiện thì Bên Mua có thể trì hoãn thanh toán cho Bên Bán, thông qua việc tạm giữ Hàng Hóa hoặc bằng cách khác, để tránh xảy ra việc từ chối Hàng Hóa hoặc các thiệt hại khác.

35. Quảng cáo.

Bên Bán không được đề cập đến Bên Mua trong các tài liệu quảng cáo hoặc tài liệu công bố công khai khi chưa có sự chấp thuận trước trong Văn Bản Được Ký bởi Phó Tổng Giám đốc phụ trách Mua Hàng của Bên Mua và không được sử dụng nhãn hiệu hoặc tên thương mại của Bên Mua trong các tài liệu quảng cáo hoặc quảng bá.

36. Bất khả kháng.

Việc Bên Mua hoặc Bên Bán trì hoãn hoặc không thực hiện nghĩa vụ của mình theo Đơn Đặt Hàng sẽ được miễn trừ nếu, và trong trường hợp, bên đó không thể thực hiện cụ thể là do một sự kiện hoặc sự cố xảy ra vượt ngoài tầm kiểm soát hợp lý của bên đó và không phải do lỗi hoặc sự bất cẩn của bên đó, như: thiên tai; hạn chế; cấm, ưu tiên hoặc phân bổ hoặc hành động được thực hiện bởi một cơ quan nhà nước; cấm vận; hỏa hoạn; vụ nổ; thảm họa thiên nhiên; bạo loạn; chiến tranh; phá hoại; hoặc không có khả năng

giành quyền hạn. Ngay khi có thể (nhưng không quá một ngày làm việc) sau khi xảy ra sự kiện hoặc sự cố, Bên Bán phải gửi thông báo bằng văn bản mô tả sự chậm trễ đó và bảo đảm với Bên Mua về thời hạn trì hoãn dự kiến và thời gian mà sự trì hoãn đó sẽ được khắc phục. Trong thời gian Bên Bán trì hoãn hoặc không thực hiện nghĩa vụ, Bên Mua có quyền:

(a) mua Hàng Hóa từ các nguồn khác và giảm số lượng Hàng Hóa trong Lịch Yêu Cầu Giao Hàng gửi cho Bên Bán, mà không phải chịu trách nhiệm đối với Bên Bán và yêu cầu Bên Bán hoàn trả cho Bên Mua bất kỳ chi phí nào phát sinh thêm trong việc mua Hàng Hóa thay thế so với mức giá được quy định trong Đơn Đặt Hàng;

(b) yêu cầu Bên Bán giao cho Bên Mua bằng chi phí của Bên Mua tất cả Hàng Hóa thành phẩm, bán thành phẩm và các bộ phận và vật liệu được sản xuất hoặc được mua cho công việc được thực hiện theo Đơn Đặt Hàng; hoặc

(c) yêu cầu Bên Bán cung cấp Hàng Hóa từ các nguồn khác với số lượng và tại thời điểm mà Bên Mua yêu cầu và với mức giá được quy định trong Đơn Đặt Hàng. Ngoài ra, bằng chi phí của mình, Bên Bán sẽ phải thực hiện mọi hành động cần thiết hợp lý để bảo đảm rằng trong trường hợp có sự gián đoạn lao động dự kiến, đình công hoặc lãn công hoặc do hết hạn hợp đồng lao động của Bên Bán thì sẽ có nguồn cung cấp Hàng Hóa không bị gián đoạn cho Bên Mua trong một khu vực sẽ không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ sự gián đoạn nào như vậy trong khoảng thời gian ít nhất là ba mươi (30) ngày.

Nếu theo yêu cầu của Bên Mua, Bên Bán không đưa ra trong vòng mười (10) ngày (hoặc khoảng thời gian ngắn hơn được Bên Mua yêu cầu) sự bảo đảm rằng mọi sự chậm trễ sẽ không vượt quá ba mươi (30) ngày hoặc nếu bất kỳ sự chậm trễ nào kéo dài hơn ba mươi (30) ngày, thì Bên Mua có thể chấm dứt Đơn Đặt Hàng mà không phải chịu trách nhiệm pháp lý và Bên Bán sẽ phải hoàn trả cho Bên Mua các chi phí liên quan đến việc hủy bỏ. Bên Bán thừa nhận và đồng ý rằng sự thay đổi về chi phí hoặc tính sẵn có của vật liệu, linh kiện hoặc dịch vụ dựa trên điều kiện thị trường, hành động của nhà cung cấp hoặc tranh chấp hợp đồng sẽ không miễn trừ trách nhiệm của Bên Bán theo lý thuyết bất khả kháng, bất khả thi về thương mại và Bên Bán phải chịu những rủi ro này.

37. Dịch vụ và bộ phận thay thế.

A. Khi nhận được một Lịch Yêu Cầu Giao Hàng, Bên Bán sẽ bán cho Bên Mua tất cả Hàng Hóa cần thiết để Bên Mua đáp ứng các yêu cầu về dịch vụ và bộ phận thay thế của Bên Mua và Khách Hàng của Bên Mua cho năm mẫu (model year) hiện tại với giá sản xuất hiện tại ở thời điểm đó cộng với bất kỳ chênh lệch chi phí ròng thực tế nào đối với bao bì riêng được yêu cầu. Nếu Hàng Hóa là hệ thống, mô-đun hoặc bộ phận lắp ráp thì Bên Bán sẽ bán các bộ phận của các hệ thống, mô-đun hoặc bộ phận lắp ráp đó với mức giá sẽ không vượt quá giá sản xuất hiện tại ở thời điểm đó của hệ thống, mô-đun hoặc bộ phận lắp ráp trừ chi phí lao động liên quan đến hệ thống, mô-đun hoặc bộ phận lắp ráp cộng với bất kỳ chênh lệch chi phí ròng thực tế nào cho bao bì riêng được yêu cầu.

B. Sau khi chấm dứt việc sản xuất mẫu hiện tại của loại xe có liên quan, Bên Bán sẽ bán cho Bên Mua Hàng Hóa cần thiết để Bên Mua đáp ứng các yêu cầu về dịch vụ và bộ phận thay thế của Bên Mua và Khách Hàng của Bên Mua cho các năm mẫu trước đây với giá được quy định trong Đơn Đặt Hàng cuối cùng cho sản xuất mẫu hiện tại cộng với bất kỳ chênh lệch chi phí ròng thực tế nào đối với bao bì đặc biệt được yêu cầu trong năm (5) năm đầu tiên của dịch vụ mẫu trước đây. Trong mười (10) năm sau của dịch vụ mẫu trước đây hoặc thời gian dài hơn như Khách Hàng của Bên Mua yêu cầu các bộ phận dịch vụ, giá sẽ được quy định trong Đơn Đặt Hàng cuối cùng cho sản xuất mẫu hiện tại cộng với bất kỳ chênh lệch chi

phí ròng thực tế nào đối với bao bì đặc biệt được yêu cầu, cộng với bất kỳ chênh lệch chi phí ròng thực tế nào cho chi phí sản xuất theo thỏa thuận giữa Bên Mua và Bên Bán.

38. Tuân thủ Cơ Hội Làm Việc Bình Đẳng.

Trong trường hợp Hàng Hóa được cung cấp theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào có thể được coi là cần thiết cho việc thực hiện một hợp đồng với chính phủ, Bên Bán đồng ý tuân thủ Điều khoản cơ hội làm việc bình đẳng tại Mục 202 của Sắc lệnh 11246 được sửa đổi, và bất kỳ văn bản hướng dẫn nào.

39. Đóng gói.

Toàn bộ việc đóng gói phải tuân thủ các yêu cầu về đóng gói tiêu chuẩn của Bên Mua được đăng tải thông qua các đường liên kết có trên trang thông tin điện tử của Lear Corporation tại địa chỉ <http://www.lear.com> tại mục Thông Tin Về Nhà Cung Cấp.

40. Khiếu kiện của Bên Bán.

Bất kỳ việc khiếu kiện nào của Bên Bán theo bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào phải được tiến hành trong thời hạn một (1) năm sau khi xảy ra vi phạm hoặc sự kiện khác dẫn đến khiếu kiện của Bên Bán, bất kể Bên Bán thiếu hiểu biết về vi phạm hoặc sự kiện dẫn đến khiếu kiện đó.

41. Tính riêng rẽ của điều khoản.

Nếu bất kỳ điều khoản nào của Đơn Đặt Hàng vô hiệu hoặc không có khả năng thi hành theo bất kỳ đạo luật, quy chế, pháp lệnh, sắc lệnh hoặc các quy định khác của pháp luật thì (các) điều khoản đó sẽ được coi là được sửa đổi hoặc xóa bỏ, tùy trường hợp, nhưng chỉ trong phạm vi cần thiết để tuân thủ đạo luật, quy chế, pháp lệnh, sắc lệnh hoặc quy định đó, và các quy định còn lại của Đơn Đặt Hàng vẫn duy trì hiệu lực.

42. Thông tin liên lạc điện tử và chữ ký điện tử.

Bên Bán sẽ phải tuân thủ tất cả các phương thức liên lạc điện tử do Bên Mua quy định, bao gồm cả các yêu cầu về chuyển tiền điện tử, truyền đơn đặt hàng, Lịch Yêu Cầu Giao Hàng cho sản xuất, chữ ký điện tử, và thông tin liên lạc. Thư điện tử, ngay cả những thư điện tử có chứa một khối chữ ký ở bên dưới thư của một trong những người đại diện của Bên Mua sẽ không phải là một Văn Bản Được Ký.

43. Thông báo.

Mọi thông báo, yêu cầu và thông tin liên lạc khác gửi đến Bên Mua được yêu cầu hoặc được phép theo Đơn Đặt Hàng phải được lập thành văn bản và được gửi bằng thư bảo đảm có báo phát với cước phí trả trước đến địa chỉ sau đây và sẽ chỉ có hiệu lực khi Bên Mua nhận được:

Công ty TNHH Lear (Việt Nam)

Nhà xưởng X4, Khu công nghiệp Đồ Sơn Hải Phòng, phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn

Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Người nhận: Phòng Mua hàng

Nếu Bên Bán không đưa ra bất kỳ thông báo, yêu cầu hoặc thông tin liên lạc khác cho Bên Mua theo phương thức và trong thời hạn được quy định trong Đơn Đặt Hàng thì Bên Bán sẽ bị coi là từ bỏ bất kỳ

và tất cả các quyền và biện pháp chế tài mà lẽ ra đã được trao cho Bên Bán về việc đưa ra thông báo, yêu cầu hoặc thông tin liên lạc khác.

44. Bảo mật.

A. Bên Bán sẽ (i) phải bảo mật tất cả thông tin của Bên Mua và chỉ tiết lộ thông tin đó cho những nhân viên cần được biết thông tin của Bên Mua để Bên Bán cung cấp Hàng Hóa, dụng cụ, và thiết bị cho Bên Mua theo Đơn Đặt Hàng và (ii) chỉ sử dụng Thông Tin Của Bên Mua nhằm mục đích cung cấp Hàng Hóa cho Bên Mua. “Thông tin của Bên Mua” nghĩa là tất cả những thông tin được Bên Mua hoặc các đại diện hoặc nhà thầu phụ của Bên Mua cung cấp cho Bên Bán liên quan đến hoạt động kinh doanh, các chương trình, và Hàng Hóa được quy định trong Đơn Đặt Hàng, bao gồm nhưng không giới hạn bởi giá cả và các điều khoản khác của Đơn Đặt Hàng, quy cách kỹ thuật, dữ liệu, công thức, thành phần cấu tạo, thiết kế, bản phác thảo, bức ảnh, hàng mẫu, mẫu đầu tiên, xe thử nghiệm, phương thức và quy trình sản xuất, đóng gói hoặc vận chuyển và phần mềm và chương trình máy tính (bao gồm cả mã đối tượng và mã nguồn). Thông tin của Bên Mua cũng bao gồm cả bất kỳ tài liệu hoặc thông tin nào có chứa, hoặc dựa trên, bất kỳ Thông Tin Của Bên Mua nào, dù được soạn thảo bởi Bên Mua, Bên Bán hoặc bất kỳ người nào khác.

B. Bên Bán sẽ phải thông báo ngay cho Bên Mua nếu Bên Bán đã cung cấp thông tin cho Chính phủ về Hàng Hóa, dụng cụ hoặc thiết bị được cung cấp.

45. Dụng cụ và thiết bị - Các điều khoản bổ sung.

Ngoài được điều chỉnh bởi Bản các Điều Khoản và Điều Khoản này, mỗi Đơn Đặt Hàng để mua dụng cụ (“Dụng Cụ”) và thiết bị (“Thiết Bị”) sẽ được điều chỉnh bởi các Điều Khoản Dụng Cụ và Thiết Bị Bổ Sung của Bên Mua được đăng tải thông qua các liên kết có trên trang thông tin điện tử của Lear Corporation tại địa chỉ <http://www.lear.com> tại mục Thông Tin Về Nhà Cung Cấp (“Các Điều Khoản Dụng Cụ và Thiết Bị Bổ Sung”); với điều kiện là, trong trường hợp có sự không thống nhất giữa Bản các Điều Khoản và Điều Khoản này và các Điều Khoản Dụng Cụ và Thiết Bị Bổ Sung thì các Điều Khoản Dụng Cụ và Thiết Bị Bổ Sung sẽ được ưu tiên áp dụng đối với Dụng Cụ và Thiết Bị.

46. Các điều khoản dịch vụ - Các điều khoản bổ sung.

Ngoài được điều chỉnh bởi Bản các Điều Khoản và Điều Khoản này, mỗi Đơn Đặt Hàng để mua các dịch vụ không liên quan đến Hàng Hóa sản xuất sẽ được điều chỉnh bởi các Điều Khoản Dịch Vụ Bổ Sung của Bên Mua được đăng tải thông qua các đường liên kết có trên trang thông tin điện tử của Lear Corporation tại địa chỉ <http://www.lear.com> tại mục Thông Tin Về Nhà Cung Cấp (“các Điều Khoản Dịch Vụ Bổ Sung”); với điều kiện là, trong trường hợp có sự không thống nhất giữa Bản các Điều Khoản và Điều Khoản này và các Điều Khoản Dịch Vụ Bổ Sung thì các Điều Khoản Dịch Vụ Bổ Sung sẽ được ưu tiên áp dụng đối với tất cả các dịch vụ không liên quan đến Hàng Hóa sản xuất.

47. Diễn giải.

Khi được sử dụng trong Đơn Đặt Hàng, các cụm từ "bao gồm cả" nghĩa là "bao gồm nhưng không giới hạn," và các thuật ngữ được định nghĩa ở số ít bao gồm cả số nhiều và ngược lại. Các tiêu đề, đầu đề và số thứ tự chỉ nhằm mục đích dễ tra cứu và sẽ không ảnh hưởng đến việc diễn giải hoặc giải thích Đơn Đặt Hàng.

48. Thỏa thuận toàn bộ; Sửa đổi.

Đơn Đặt Hàng, cùng với các tài liệu đính kèm hoặc tài liệu bổ sung được tham chiếu một cách cụ thể trong Đơn Đặt Hàng, là thỏa thuận toàn bộ giữa Bên Bán và Bên Mua về các vấn đề được nêu trong Đơn Đặt Hàng và thay thế tất cả các cam đoan và thỏa thuận/hợp đồng bằng lời nói hoặc bằng văn bản trước đây. Bên Mua có thể sửa đổi các Điều Khoản và Điều Kiện vào bất kỳ thời điểm nào bằng việc đăng tải thông báo về các Điều Khoản và Điều Kiện được sửa đổi thông qua các liên kết có trên trang thông tin điện tử của Lear Corporation tại địa chỉ <http://www.lear.com> tại mục Thông Tin Về Nhà Cung Cấp ít nhất mười (10) ngày trước khi bất kỳ Điều Khoản và Điều Kiện sửa đổi nào có hiệu lực. Bên Bán định kỳ sẽ phải đọc thông tin trên trang thông tin điện tử của Lear Corporation và Bản các Điều Khoản và Điều Kiện. Nếu Bên Bán tiếp tục thực hiện Đơn Đặt Hàng mà không gửi thông báo bằng văn bản cho Bên Mua theo quy định tại Điều 43 về việc Bên Bán không đồng ý bất kỳ Điều Khoản và Điều Kiện sửa đổi nào trước ngày Điều Khoản và Điều Kiện sửa đổi đó có hiệu lực, thì Bên Bán bị coi là đã chấp nhận các Điều Khoản và Điều Kiện sửa đổi đó. Ngoại trừ được quy định trong các câu trước hoặc được quy định khác trong Bản các Điều Khoản và Điều Kiện này, Đơn Đặt Hàng chỉ có thể được sửa đổi bằng một bản sửa đổi Đơn Đặt Hàng hoặc trong Văn Bản Được Ký bởi Phó Tổng Giám đốc phụ trách Mua hàng của Bên Mua.

49. Luật điều chỉnh.

Mỗi Đơn Đặt Hàng sẽ được điều chỉnh bởi và diễn giải theo luật Việt Nam.

50. Giải quyết tranh chấp. Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc có liên quan đến bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào hoặc bất kỳ tài liệu nào khác có liên quan đến bất kỳ Đơn Đặt Hàng nào sẽ được giải quyết chung thẩm bởi tòa án Việt Nam có thẩm quyền xét xử.

51. Ngôn ngữ.

Bản các Điều Khoản và Điều Kiện này được lập bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt. Trong trường hợp có bất kỳ sự khác biệt nào giữa bản tiếng Anh và bản tiếng Việt thì bản tiếng Anh sẽ được ưu tiên áp dụng.